

**BÀI HỌC GIÁO LÝ TRƯỜNG SA BÁT
LỚP TRÁNG NIÊN**

**NHỮNG LỜI CẦU NGUYỆN BẤT HỦ
CỦA KINH THÁNH**

(Great Prayers and Pray-ers of the Bible)

Tam Cá Nguyệt

Tháng Giêng, Tháng Hai, Tháng Ba 2001

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Việt Nam

VÀI LỜI VỀ SOẠN GIẢ

Nữ Tiến sĩ Beatrice S. Neall thụ huấn và tốt nghiệp từ hai viện đại học La Sierra College và Andrews University. Bà lập gia đình cùng với ông Ralph Neal năm 1949. Vợ chồng bà làm mục sư sở tại cho Địa Hạt New York. Năm 1957, ông bà nghe lời Chúa gọi gia nhập đoàn truyền giáo sang quốc ngoại. Ông bà truyền giáo 17 năm tại Cambodia, Việt Nam, và Singapore. Trong những năm này Tiến sĩ Neall viết nhiều sách và soạn thảo các bài học Kinh Thánh đã được dùng rất nhiều tại Á Châu và Phi Châu. Bà dạy thần đạo tại trường đại học Southeast Asia Union College. Gần đây bà vừa mới hưu trí sau 17 năm làm giảng sư về tôn giáo tại trường đại học Union College tại Lincoln, Nebraska.

Những năm qua, Tiến sĩ Neall đã viết nhiều bài cho các tạp chí của giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm như tờ *The Adventist Review* và *Ministry*. Bà cũng là ủy viên của nhiều ủy ban của Toàn cầu Tổng hội như Sanctuary Review Committee, Daniel and Revelation Committee, và Christian View of Human Life Committee.

Sau khi về hưu, ông bà Nealls đã trở lại Cambodia ba lần để huấn luyện các mục sư, truyền đạo và truyền đạo viên tự túc tại đó. Tiến sĩ Neall đã viết một quyển sách, *Building a Better Cambodia*, để giúp cho phần đất này học về những phương cách để có sự hòa bình. Sách này của bà có nhiều ảnh hưởng trong các giới lãnh đạo của Cambodia.

Dịch giả: Nguyễn Thị Ngọc Liên

Các bài học Trường Sa-bát lớp Tráng Niên do bộ Chức Vụ Hội Thánh của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Thế Giới soạn thảo. Việc soạn thảo bài học được đặt dưới sự hướng dẫn tổng quát của Ủy ban Bài Học Trường Sa-bát thế giới, trong đó thành viên phục vụ với tư cách cố vấn biên tập. Vì vậy ấn bản bài học trong Tam Cá Nguyệt phản ánh ý kiến của Ủy ban đóng góp, chứ không đơn phương hay nhất thiết tiêu biểu ý kiến của tác giả.

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Vietnamese Seventh Day Adventist Church, P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

Mục Lục

1. **Người Cầu Nguyện Và Lời Cầu Nguyện**
Gương Mẫu 5
2. **Sự Cầu Nguyện Trong Cơn Tuyệt Vọng:**
Gióp 12
3. **Lời Cầu Nguyện Cần Kíp Và Tha Thiết:**
Môi-se 19
4. **Lời Cầu Nguyện Chiến Thắng: An-ne Và**
Ma-ri..... 26
5. **Những Lời Cầu Nguyện Của Lòng Ăn Năn:**
Đa-vít 33
6. **Lời Cầu Nguyện Cho Nhà Chúa: Sa-lô-môn** .. 40
7. **Cầu Nguyện Cho Sự Cải Cách: Ê-li** 47
8. **Lời Cầu Nguyện Trong Tuyệt Vọng:**
Ê-xê-chi-ên 54
9. **Lời Cầu Nguyện Cho Tha Nhân: Đa-ni-ên** 61
10. **Lắng Nghe Tiếng Chúa** 68
11. **Lời Cầu Nguyện Của Thầy Tế Lễ Thượng**
Phẩm: Đức Chúa Giê-su..... 75
12. **Những Lời Cầu Nguyện Cho Hội Thánh:**
Phao-lô 82
13. **Lời Cầu Nguyện Chúc Tôn: Khải Huyền** 89

LỜI TỰA

Những bài học trong tam cá nguyệt này đưa chúng ta vào những nơi thánh khiết mà Đức Chúa Giê-su và các thánh nhân đã thống thiết cầu khẩn Đức Chúa Trời. Hơn phân nửa những lời cầu nguyện này là những lời cầu nguyện trong những giờ phút thống khổ, tuyệt vọng và sầu đau. Những lời cầu nguyện khác là những lời cầu nguyện của khải hoàn, vui mừng và tôn vinh. Tất cả những lời cầu nguyện này đều là kết quả của sự đấu tranh nội tâm với thế lực của ma quỷ.

Những người cầu nguyện trong các bài học này đại diện cho đủ lớp người—Chúa trong vai trò phạm nhân, Đức Chúa Giê-su, những người đàn ông, đàn bà bình thường, những nhà chính trị và vua chúa, các tiên tri và các sứ đồ, thiên sứ và những kẻ được chuộc. Chúng ta sẽ học biết vì sao những nhân vật ấy phải cầu nguyện. Và chúng ta cũng học tại sao những lời cầu nguyện ấy động lòng Chúa và cách Ngài nhậm lời cầu nguyện của chúng ta. Cuối cùng chúng ta sẽ học về sự cần thiết của lòng kiên nhẫn và sự bền đỗ khi chúng ta chờ đợi Đức Chúa Trời làm việc theo ý Ngài.

Sự cầu nguyện có thể mang bạn từ vực sâu của sự tối tăm lên đến sự sáng láng của thiên đàng, từ trạng huống buồn thương đến ngôi của Đức Chúa Trời. Hãy đặt mình trong hoàn cảnh của các nhân vật Kinh Thánh này. Rồi thử vươn tay mình ra tìm cầu Đức Chúa Trời đáng thử nghiệm ơn phước Ngài như họ đã làm.

Bài Học 1

30 Tháng 12 – 5 Tháng 1

NGƯỜI CẦU NGUYỆN VÀ LỜI CẦU NGUYỆN GƯƠNG MẪU

CÂU GỐC: “Ta lại nói cùng các ngươi: Hãy xin, sẽ ban cho; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Vì hễ ai xin thì được, ai tìm thì gặp, và sẽ mở cửa cho ai gõ” (Lu-ca:11:9-10).

CHIỀU SA-BÁT

BẠN ĐÃ CÓ BAO GIỜ LẮNG NGHE MỘT CUỘC ĐÀM THOẠI RIÊNG TƯ CHƯA? Qua bài học trong tam cá nguyệt này, chúng ta sẽ cố gắng, tại nơi trận tiền, lắng nghe những sứ điệp gửi từ tổng hành dinh (Đức Chúa Trời.) Đức Chúa Giê-su, người chiến sĩ cao cả nhất của sự cầu nguyện, sẽ cho chúng ta thấy lúc nào, cách nào, và những gì mà chúng ta phải cầu nguyện. Chính Chúa là Đấng đã lia bỏ sự vinh quang của thiên đàng và sự yêu kính của thiên sứ để đến sống trong thế giới hận thù của chúng ta. Ngài dành cam chịu nỗi cô đơn của sự đau đớn của linh hồn. Và chúng ta sẽ thấy Ngài bồi bổ sức lực bằng cách giữ mối giao thông với Tổng hành dinh.

Cầu nguyện là gì? Cầu nguyện là “hơi thở của linh hồn,” (*Gospel Workers*, tr. 254). Cầu nguyện cũng là “sự mở lòng mình với Đức Chúa Trời như đối với một Người Bạn Thiết.”—Phỏng trích *Steps to Christ*, tr. 93-95.

Hãy tự hỏi lòng mình rằng cầu nguyện mang lại gì cho bạn khi nghiên cứu bài học tuần này.

NẾP SỐNG NGUYỆN CẦU CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Lu-ca 3:21, 22).

Lu-ca nói rằng Đức Chúa Giê-su cầu nguyện lúc khởi đầu chức vụ của Ngài. Bạn nghĩ Chúa nói gì trong lời cầu nguyện ấy? Và sự trả lời nào Ngài nhận được?

Các sách tin lành ghi lại Đức Chúa Giê-su đã cầu nguyện suốt mỗi chặng đường của quãng đường đi đến Thập tự giá của Ngài.

Những câu Kinh Thánh sau đây dạy cho chúng ta thấy gì về nếp sống nguyện cầu của Đức Chúa Giê-su và sự cầu nguyện? Mác 1:35; Lu-ca 5:15, 16; Lu-ca 9:18; Lu-ca 9:28-31; Giăng 17:1-26.

Lời cầu nguyện trong Giăng 17 là một trong những lời cầu nguyện dài nhất của Chúa. Đức Chúa Giê-su gọi Đức Chúa Trời là “Cha” trong lời mở đầu của bài cầu nguyện (câu 1) và ba lần sau nữa (câu 5, 21, 24).

“Dùng chữ ‘Cha’ như cách Đức Chúa Giê-su gọi Đức Chúa Trời ảnh hưởng toàn bài cầu nguyện của Ngài. Chúng ta học thấy sự cầu nguyện như là một cuộc đàm thoại tự nhiên, cho thấy chúng ta có thể tìm đến Chúa, và biết rằng Ngài sẽ ân cần lắng nghe và đãi chúng ta bằng sự nhân từ Ngài. Chúng ta vui mừng biết chắc rằng Ngài sẽ sẵn lòng làm cho chúng ta điều gì Ngài có thể làm được. Đức Chúa Giê-su đã nói chuyện với Đức Chúa Trời với tấm lòng rộng mở, như với một người bạn thiết, như đứa con với cha mình, Ngài hạ mình và kính trọng.”—Phỏng trích *The Interpreter’s Bible*, bộ 8, tr. 742. (Chúng ta sẽ học lại bài cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su Giăng 17 trong bài học số 11.)

Hãy lắng nghe lời cầu nguyện Đức Chúa Giê-su cầu mỗi buổi sáng tinh mơ. Hãy để ý sự thân thiết trong mối tương quan của Ngài với Đức Chúa Cha. Những lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su có thúc dục bạn cũng nói chuyện với Đức Chúa Cha như một người bạn thiết không?

“PHI-E-RƠ, TA ĐÃ CẦU NGUYỆN CHO NGƯỜI” (Lu-ca 22:31-32, 40-46; Lu-ca 23:34).

Vào buổi tối thứ Năm, chỉ còn một vài giờ nữa, Đức Chúa Giê-su sẽ bị bắt và bị xử đoán, Đức Chúa Giê-su có lời nào nhấn nhủ đặc biệt cho Phi-e-rơ? Lu-ca 22:31-32.

Sa-tan đòi linh hồn mỗi một người. Nó đã mất thiên đàng và sự sống đời đời để đổi lấy thế gian này. Nó vùng vẫy để gạt gẫm mỗi một người trong chúng ta đang giữ chúng ta trong nắm tay của nó. Nhưng Đức Chúa Giê-su không cho phép Sa-tan làm điều đó. Ngài đã thắng quyền chuộc lại mỗi một linh hồn của thế gian này (Giăng 1:29; Rô-ma 5:18). Và Đức Chúa Giê-su đã hết lòng cầu nguyện cho Phi-e-rơ đang người có can đảm chống cự lại một giây phút trầm sâu nhất của cuộc đời người.

Chúng ta tiếp tục theo dõi đoạn đường cuối Chúa đi để xem Chúa cầu nguyện trong Vườn Ghết-sê-ma-nê. Đọc Lu-ca 22:39-44. Lời cầu nguyện của Chúa trong đoạn này cho chúng ta thấy sự nguy hiểm chúng ta có thể gặp phải khi cầu nguyện. Nếu chúng ta thật lòng cầu rằng, “Nhưng không theo ý con mà do theo ý Cha được nên” (Lu-ca 22:42), thì chúng ta phải sẵn sàng để uống chén đắng cay (sẵn lòng nhận chịu sự thống khổ) mà Ngài trao cho ta. Hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời sai một thiên sứ của Ngài đến “không phải để cất chén khỏi tay Đức Chúa Giê-su, bèn là để giúp Ngài mạnh dạn uống chén ấy.” Đức Chúa Trời sẽ cho chúng ta quyền năng để chấp nhận ý Ngài. Nếp đời nguyện cầu của Đức Chúa Giê-su là một gương cho chúng ta noi theo. Đức Chúa Giê-su đã đối diện với mọi thử thách khó khăn bằng lời cầu nguyện trước khi mỗi sự khó khăn đến với đời Ngài.

Lời cầu nguyện của Chúa trong Lu-ca 23:34 tóm tắt giáo thuyết Cơ Đốc như thế nào?

Làm thế nào chúng ta có thể noi theo gương của Đức Chúa Giê-su trong sự cầu nguyện?

“DẠY CHO CHÚNG CON CẦU NGUYỆN CÁCH NÀO” (Lu-ca 11:1-4).

Các môn đồ của Đức Chúa Giê-su ao ước cũng có một sự giao thông với Đức Chúa Cha như lối Đức Chúa Giê-su giao thông cùng Cha. Nên họ hỏi Ngài, “Thầy ơi, xin dạy cho chúng con phải cầu nguyện cách nào.” Chúa trả lời họ bằng “Bài Cầu Nguyện Chung.”

Những câu sau đây là những câu trong Bài Cầu Nguyện Chung. Cho biết mối tương quan giữa chúng ta và Đức Chúa Trời trong những lời như, “Cha chúng con”; “Danh Cha được thánh”; “Nước Cha được đến”; “Ý Cha được nên”; “Cho chúng con đồ ăn đủ ngày”; “Xin tha tội lỗi cho chúng con.”

Bài Cầu Nguyện của Chúa dạy có hai phần. Phần thứ nhất nói về sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Phần thứ hai bàn về những điều chúng ta, là người phàm, cần. Mỗi phần có ba khoản. Như ba khoản đầu là lời kêu cầu trong danh Chúa, trong nước Chúa, và ý Chúa. Ba khoản sau là lời kêu cầu cho thức ăn, cho sự tha thứ, và cho sự bảo vệ.

“Nước Cha được đến, ý Cha được toại nguyện ở thiên đàng thể nào thì cũng (toại nguyện) thể ấy nơi trần thế.” Chúng ta phải khát khao nhìn thấy tội lỗi bị tận diệt khi Đức Chúa Giê-su trở thành Vua của muôn vua và Chúa của muôn chúa, và Ngài sẽ lấy quyền phép đại cường mà cai trị (Khải huyền 11:15-17). “Ý Cha được toại nguyện” tức là trước hết chúng ta nhận làm theo ý của Chúa như đó là ý mình, và sau đó thế gian thống khổ này sẽ được trở về lại dưới quyền cai trị theo ý Ngài.

Theo ý bạn thì tại sao phần đầu của Bài Cầu Nguyện Chung là bàn về sự oai nghi và vinh hiển của Đức Chúa Trời? Phải chăng khi chúng ta chấp nhận quyền năng của Chúa mỗi lúc ta bắt đầu dâng lời cầu nguyện là một cách giúp chúng ta càng vững lòng tin vào khả năng Chúa có thể đáp lời nài xin của mình không? Giải thích.

“CHO CHÚNG CON HÔM NAY” (Ma-thi-ơ 6:11-13).

Phần thứ hai của lời cầu nguyện của Chúa dạy, là để cầu nguyện cho nhu cầu của chúng ta. Cho chúng con đồ ăn mỗi ngày có nghĩa gì?

Điều cầu xin này hợp với phần lớn của nhân loại trên thế gian ngày nay. Ngày nay hầu hết toàn thế giới bao nhiêu gia đình đang đói, phải lo miếng cơm hăng ngày. Đức Chúa Trời nghe những lời kêu cầu này. Những tin đồn nào theo Chúa được đầy đủ có thể góp phần vào sự đáp ứng với những lời cầu nguyện này. “Đồ ăn mỗi ngày” cũng có nghĩa là những nhu cầu khác của con người nữa, nhất là mỗi ngày chúng ta cần có đủ thức ăn thiên thượng để linh hồn mình không bị đói khát (Giăng 6:35).

Còn điều nào nữa mà chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời khi chúng ta cầu nguyện? Ma-thi-ơ 6:12; Lu-ca 11:4.

Trong Ma-thi-ơ 18:23-25, Đức Chúa Giê-su đã tuyên bố rằng từ chối không tha thứ cho một ai tức là đã phạm tội. Sự không muốn tha thứ chỉ làm tổn thương con người không muốn. Không tha thứ được có thể làm hao mòn tâm trí và bệnh hoạn cho thể xác. Nên tha thứ tức là chúng ta không những tử tế với người phạm lỗi với mình mà còn là tử tế với chính bản thân mình.

Chúng ta thường nghe hoặc lặp lại Bài Cầu Nguyện Chung rất nhiều lần, nhưng quên không hiểu từng lời, từng chữ của lời cầu nguyện này. Để giải quyết điều này, khi cầu nguyện cùng Chúa tối nay, bạn hãy đọc lại từng câu, từng chữ của Bài Cầu Nguyện Chung và ráng nghe lòng mình thấu đạt từng lời của bài cầu nguyện này.

NHỮNG CĂN BẢN CỦA LỜI CẦU NGUYỆN THEO Ý ĐỨC CHÚA GIÊ-SU. (Lu-ca 11:5-13; Lu-ca 18:1-14).

Trong câu chuyện sau đây nói về sự thành công của việc cầu nguyện, bạn học được căn bản nào? Lu-ca 11:5-13; Lu-ca 8:1-8; Lu-ca 18:9-14.

Lu-ca 11:9 – Chử Hy Lạp dùng trong câu này nhấn mạnh về sự dai dẳng khi cầu nguyện. “Cứ xin hoài,” “Cứ tìm hoài,” “Cứ gõ hoài,” và Cha thiên thượng sẽ mở cửa và cho người điều người cần.

“Người ta thường tưởng rằng Đức Chúa Trời không muốn ai quấy rầy Ngài. Nhưng bản chất thật của Đức Chúa Trời là một Người Cha muốn giúp đỡ, đầy tình thương và rộng lượng được bày tỏ rõ ràng trong câu 9-13. Người bạn không muốn phải thức dậy giữa đêm thật không giống Đức Chúa Trời chi cả. . . . Bài học của câu chuyện này không phải là để diễn tả Đức Chúa Trời là thế nào bèn là để diễn tả Ngài KHÔNG như thế nào.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 5, tr. 789.

Bạn trả lời thế nào nếu có người biện luận rằng, “Tại sao Chúa phải muốn nghe chúng ta cầu nguyện tới cầu nguyện lui? Nếu Ngài biết chúng ta cần gì, hay Ngài muốn cho chúng ta điều gì, tại sao Ngài chẳng cho chúng ta điều ấy cho rồi?”

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Liệt kê trên giấy những tiêu chuẩn của sự cầu nguyện mà bạn đã học được trong bài học tuần này. Cho một câu Kinh Thánh làm chứng của mỗi điều căn bản ấy.

Chúng ta cần tập thói quen cầu nguyện nào? Khi nào và tại sao chúng ta cầu nguyện? Thái độ nào chúng ta phải có đối với Chúa khi cầu nguyện? Thái độ nào chúng ta phải có đối với người khác khi cầu nguyện? Tại sao sự cầu nguyện lại giúp cho chúng ta có được một mối giao thông mật thiết với Đức Chúa Trời?

“Đức Chúa Giê-su cũng có những nhu cầu như chúng ta khi Ngài còn ở trên đất. Đức Chúa Giê-su cầu xin Cha Ngài ban cho Ngài sức mạnh để làm công việc của Cha mỗi ngày. Đức Chúa Giê-su là mẫu mực của mọi điều.”—Phỏng trích *Steps to Christ*, Easy Reading Edition, tr. 87.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Lời cầu nguyện của Chúa cho các đồ đệ của Ngài có được nhậm lời không? Hay là họ đều sa ngã trong sự thử thách cả? Còn lời cầu nguyện Chúa cầu cho Giu-đa thì sao? Có phải lúc nào lời cầu nguyện chúng ta cầu xin cho sự cứu rỗi của các linh hồn đều thành công cả không? Giải thích câu trả lời của quý vị.
2. Giữ lòng trì chí cầu nguyện khi lời cầu xin của mình chẳng được nhậm lời ngay lập tức thật khó. Làm sao chúng ta giữ được sự bền chí?

TÓM LƯỢC: Sự cầu nguyện nối liền ta với tâm thần và quyền năng của Đức Chúa Trời và cho phép chúng ta được nói chuyện với Ngài như với một người bạn thiết. Nhờ đó mà chúng ta có thể đối diện với thử thách, vượt qua sự cám dỗ, và chia xẻ ơn cứu rỗi với người khác.

SỰ CẦU NGUYỆN TRONG CƠN TUYỆT VỌNG: GIÓP

CÂU GỐC: “Nhưng Chúa biết con đường tôi đi; Khi Ngài đã thử rèn tôi, tôi sẽ ra như vàng” (Gióp 23:10).

CHIỀU SA-BÁT

HOẠN NẠN CÓ THỂ LÀM CHÚNG TA NGHĨ RẰNG CHÚA ĐÃ QUÊN TA. Nhà văn Cơ Đốc C. S. Lewis, sau khi vợ ông từ trần vì bệnh ung thư, đã viết những lời bi thương sau đây, “Chúa ở đâu? Đi tìm Ngài, khi chúng ta cần Ngài ở cùng, khi không còn gì để an ủi lòng ta, thì chúng ta được gì? Chúa như là ngoảnh mặt làm lơ khi chúng ta cầu nguyện cùng Ngài. Chúng ta chỉ muốn không còn nghĩ đến Chúa nữa. Càng chờ đợi Chúa giúp ta thì Ngài càng làm thinh. Chẳng có một dấu nào cho chúng ta hy vọng cả. Chắc Chúa quá bận rộn để nghe lời than khóc của chúng ta. Chúng ta tưởng trước đây Chúa giúp mình, nhưng giờ thì chẳng còn nữa.”—Phỏng trích *A Grief Observed* (New York: Bantam Books, 1961), tr. 4, 5.

Trong cơn tuyệt vọng của Gióp, ông than rằng, “Ôi chớ chi tôi biết nơi nào tìm được Chúa, Hầu cho đi đến trước tòa của Ngài! Tôi hẳn sẽ giải bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài, và đây miệng tôi những lý luận. Tôi sẽ biết các lời Ngài đáp lại cho tôi, và hiểu điều Ngài muốn phán cùng tôi” (Gióp 23:3-5). Nhưng Gióp cũng chẳng nghe được tiếng nào của Chúa.

Làm sao chúng ta cầu nguyện được khi những điều xảy ra quá bi ai đến nỗi chúng ta chẳng còn thấy một lối thoát nào ra khỏi cơn hoạn nạn, mà Đức Chúa Trời dường như chẳng còn lắng nghe ta nữa? Bài học tuần này giúp chúng ta tìm câu trả lời trong câu chuyện và những lời cầu nguyện của Gióp.

CƠN KHÚNG HOẢNG! (Gióp 1, 2).

Những điều thử thách nào đã xảy đến cho Gióp mà người không biết? Gióp 1:6-19; Gióp 2:7. Các bạn hữu của Gióp cùng tin một điều nào về nỗi khốn khổ của Gióp? Gióp 4:7-8.

Người ta phải khốn khổ vì nhiều lý do. Phần lớn chúng ta phải khốn khổ vì những quyết định và chọn lựa sai lầm. Nhưng cũng có những khổ nạn đến với đời ta chẳng phải vì lỗi của ta. Sự tha thứ của Đức Chúa Trời không phải lúc nào cũng thay đổi được hậu quả của những quyết định sai lầm mà chúng ta đã chọn. Người ta cũng chịu thống khổ vì sự bạo hành của Sa-tan, của thiên nhiên (lụt lội, bão tố, v. v.), và bởi bản chất của con người. “Gióp và các bạn ông tin rằng sự thống khổ đến vì do một tội lỗi nào đó (Gióp 4:7, 8). Gióp không nghĩ ra được ông đã phạm một tội nào cùng Chúa. Ông cố tìm ra lý do tại sao mà ông phải gặp sự thống khổ.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr. 494:4, “Theme.”

Đọc Sách Gióp 1:20, 21. Gióp nhận thức rằng sự thống khổ và mất mát có thể làm tăng lòng biết ơn của chúng ta đối với Đức Chúa Trời. Nhiều khi chúng ta phải qua nỗi gian nan mới cảm hội được sự quý báu của những điều mình xem thường. Người ngồi trên chiếc ghe lênh đênh trên mặt biển mênh mông dưới ánh nắng chói chang mới biết quý một chén nước lạnh tằm thường.

Ngay cả trong lúc chúng ta phải chịu thống khổ chúng ta thấy đều có chén nước phước hạnh của chúng ta. Mỗi khi bạn phải gặp điều đau đớn, hãy nghĩ đến những điều bạn vẫn còn cảm tạ được.

LỜI THAN CAY ĐẮNG CỦA GIÓP VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI (Gióp 7:7-21; Gióp 10).

Khi sự hoạn nạn mới đến với ông, Gióp bày tỏ một lòng can trường. Nhưng khi sự đau đớn thể xác và tinh thần cứ tiếp tục hành hạ ông, Gióp bắt đầu nghi ngờ Chúa.

Lời cầu nguyện của Gióp thay đổi thế nào sau khi ông đã chịu thống khổ một thời gian dài? Gióp 3:20, 21; Gióp 6:8, 9; Gióp 7:16.

Khi Gióp bắt đầu cầu cho được chết, chúng ta thấy nỗi tuyệt vọng của ông thật to tát. Ông nghĩ rằng chắc mình chẳng bao giờ còn biết hạnh phúc là gì nữa (Gióp 7:7). Ông cầu xin Chúa cho ông chết cho rồi.

Gióp đoạn 10 lại là một lời cầu nguyện trong sự đau đớn của Gióp. Gióp nài xin Chúa điều gì? Gióp 10:2. Gióp nghĩ gì về những điều đang xảy ra? Gióp 10:1. Trong chính lời của bạn, bạn nghĩ câu hỏi nào mà Gióp cứ hỏi Chúa hoài? Gióp 10:8, 9, 18. Lời nài xin cuối cùng nào của Gióp trong bài cầu nguyện này? Gióp 10:20, 1.

“Gióp tiếp tục sự tranh luận của mình với Đức Chúa Trời. Tại sao vậy? Bởi vì ông vẫn còn tin nơi Chúa. Chúng ta có bao giờ tiếp tục cãi lầy hay tranh luận với một người chẳng thèm trả lời chúng ta không? Thường chúng ta sẽ bỏ không thèm cãi lầy nữa hoặc ‘nghĩ chơi’ với người ấy. Nhưng Gióp vẫn ngoan cố. Ông không bỏ cuộc với Đấng Tạo Hóa của ông . . . Cái tư tưởng sống mà không còn Chúa nữa đau đớn đối với ông còn hơn sự mất mát của cái hay cái chết của các con và các đầy tớ của ông.”—Phỏng trích Gerald Wheeler, *God of the Whirlwind* (Hagerstown, MD; Review and Herald Publishing Association, 1992), tr. 69.

Có bao giờ bạn cảm thấy đời chẳng đáng sống không? Bạn học gì trong kinh nghiệm bản thân để giúp bạn có thể chia sẻ với một người khác đang gặp sự khủng hoảng?

GIÓP KÊU NÀI SỰ CÔNG BÌNH (Gióp 9:32-35).

Gióp đồng ý với các bạn mình rằng sự công bình phải được thưởng, và sự gian ác phải bị trừng phạt. Và Gióp trách Chúa rằng Ngài đã không theo đúng luật ấy (Gióp 9:22-24).

Gióp kêu nài sự trợ giúp pháp luật nào? Gióp 9:32-35.

Trước khi gặp hoạn nạn, Gióp là một người được trọng vọng. Ông đã từng ngồi làm người giải hòa cho kẻ khác. Nhưng bây giờ ông tranh luận với Chúa bởi vì ông nghĩ giữa ông và Đức Chúa Trời chẳng còn ai đứng giữa làm người hòa giải cho đôi bên cả. Ông nghĩ rằng cuộc biện luận giữa ông và Chúa chỉ có thể công bằng với hai điều kiện sau đây: (1) nếu Chúa cũng là người, hoặc nếu có (2) một người trung gian hay hòa giải, và cũng là người sẽ quyết định bản án. Nhưng Gióp nghĩ rằng chẳng cách nào mà hai điều kiện này thực hiện được. Nhưng Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng, cả hai điều kiện ấy đều có được. Giê-su là Đức Chúa Con đã trở nên người. Ngài đại diện cho Đức Chúa Trời. Và Ngài đã trở nên như chúng ta nên Ngài đứng giữa làm Đấng Hòa Giải giữa Đức Chúa Trời và chúng ta để cứu xét trường hợp của mỗi người. Xin đọc Hê-bơ-rơ 2:17, 18.

Gióp hỏi, “Làm sao con người được xem là công bình trước mặt Chúa được?” (Gióp 9:2). Chúng ta chỉ còn cách nào để chúng ta được Đức Chúa Trời chấp nhận? Rô-ma 3:23, 24.

Gióp là người công bình (Gióp 31). Đức Chúa Trời thưởng những hành động nhân từ của Gióp. (Đọc Ma-thi-ơ 25:34-40; Gióp 42:12-17). Nhưng chúng ta phải nhớ rằng những việc làm tốt lành không thôi, không đủ cho chúng ta được Đức Chúa Trời chấp nhận. Chúng ta thấy đều là những con người bất toàn. Chúng ta cần xưng nhận sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su, chết vì tội lỗi của chúng ta, thế cho chúng ta.

Nếu có một người cảm thấy bản thân họ qua tội lỗi không đáng được Đức Chúa Trời lắng nghe lời cầu nguyện của họ, bạn phải giúp họ cách nào? Làm sao khi hiểu về sự công bình bởi Đức Chúa Giê-su, người bạn ấy sẽ hiểu được lẽ thật rằng Đức Chúa Trời chấp nhận chúng ta nhờ Đức Chúa Giê-su?

MỘT CHÚT NIỀM HY VỌNG (Gióp 13:15, 16; 14:7-17; 19:25-27; 23:10).

Đức Chúa Trời không trả lời Gióp, nhưng ông cứ tiếp tục đòi Chúa phải trả lời ông. (Gióp 13:22, 24; Gióp 30:20). Nhưng rồi có những tia nắng của niềm hy vọng chiếu vào lúc tối tăm nhất của cuộc đời Gióp. Những tia sáng này đã mang lại niềm hy vọng và làm cho Gióp tuyên bố niềm tin của mình.

Sự tuyên bố về niềm hy vọng của Gióp đã được Cơ Đốc nhân hằng bao thế hệ dùng làm ánh đèn soi con đường hẹp và tối tăm. Hãy tự ghi lại lời tuyên ngôn hy vọng của cá nhân bạn. Gióp 13:15, 16; 14:7-17; 19:25-27; 23:10.

“Gióp bắt đầu hiểu rằng ông đang bị thử thách (Gióp 1:4-12; Gióp 2:1-6). Nhưng ông không biết rằng chính Sa-tan đang thách thức ông. Gióp ra khỏi sự tuyệt vọng khi ông ý thức rằng ông không bị phạt hay bị hành hạ cách bất công, bèn là đã được thử luyện để khi ra khỏi cơn thử rền, ông sẽ như vàng ròng.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr. 561:10. Lúc ấy, lời đối thoại của ông với Chúa bèn thay đổi.

Khi chúng ta bị thống khổ và đối diện cái chết, chúng ta hơn người khác vì chúng ta biết rằng chúng ta sẽ được sống lại khi Đức Chúa Giê-su gọi ta! Lợi điểm này ảnh hưởng thế nào lời cầu nguyện của bạn khi bạn thông giao cùng Chúa lúc bị thử rền?

SỰ THÀNH CÔNG! (Gióp 38:1; Hê-bơ-rơ 11:6).

Điều đau đớn nhất của Gióp không phải là sự mất mát của cải hay mất cả gia đình, mà hơn cả, là cái cảm tưởng rằng Đức Chúa Trời đã bỏ ông và không còn hiện diện nữa. Rồi cuối cùng Gióp tìm thấy Chúa ở đâu? (Gióp 38:1).

“Đức Chúa Trời chẳng giải thích tại sao những kẻ ác lại được thịnh vượng hay tại sao người công bình lại chịu khổ. Ngài không nói gì về thế giới tương lai, hay là chương trình của Ngài trong tương lai để cất đi những khó khăn hay đau buồn hiện thời. Đức Chúa Trời chỉ bày tỏ Ngài mà thôi—sự chánh trực của Ngài, quyền năng của Ngài, sự thông sáng của Ngài. Ngài cho Gióp thấy Ngài như đây là lời trả lời cho các nan đề của cuộc đời Gióp.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 3; tr. 598:1.

Sống trong cuộc đời này, có nhiều khi chúng ta phải trông cậy nơi Chúa dẫu cả khi chúng ta không biết tại sao ta bị thống khổ. Gióp đã thỏa lòng khi thấy Đức Chúa Trời (Gióp 42:5, 6) và được nối lại mối giao thông cùng Chúa (Gióp 42:5, 6).

Trong cuộc đời ta, có nhiều “kẻ trộm” chực để không cho chúng ta có được mối tương quan gần gũi với Chúa. Nhiều khi chúng ta cách xa Chúa vì mặc cảm tội lỗi, buồn thương, đau đớn đến giữa ta và Chúa. Nghi ngờ là vũ khí độc ác nhất để tấn công đức tin. Nhiều Cơ Đốc nhân sau khi bỏ công nghiên cứu khoa học và thần học đã kêu lên rằng, “Vị người ta đã đời Chúa tôi đi, không biết để Ngài ở đâu!” (Giăng 20:13).

Thái độ nào chúng ta cần có để giữ được mối dây liên hệ cùng Ngài? Hê-bơ-rơ 11:6. Làm cách nào người ta có được thái độ này? Rô-ma 10:17.

Tín đồ ngày nay không phải bị trường hợp như Gióp, chỉ thấy sự yên lặng của Đức Chúa Trời. Ngày nay Chúa nói cùng chúng ta qua Lời của Ngài là Kinh Thánh. Chúng ta có thể tâm niệm những lời hứa của Chúa. Những lời hứa ấy mang chúng ta đến gần Ngài nhất là trong những hồi gian truân.

Lời hứa nào giúp bạn sẵn sàng đối phó mọi khó khăn của cuộc đời? Bạn làm gì cho dẫu là những lời hứa ấy không thực hiện được? Chúng ta làm sao để rèn luyện cho giữ mình vượt cao hơn cả những xúc cảm?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Chúng ta học về những việc xảy đến cho Gióp trong hồi kết cuộc qua lời cầu nguyện cuối cùng của ông ghi lại trong Gióp 42:7-10. Lời cầu nguyện này dạy cho chúng ta biết gì về ân điển và sự tha thứ của Đức Chúa Trời?

Đọc *Education*, tr. 154-156; và *Prophets and Kings*, tr. 162-165.

Gióp nhận lãnh sự trợ giúp khi ông hết lòng cầu mong cho những kẻ nghịch cùng ông cũng được trợ giúp nữa. Chúng ta cố gắng không chỉ cầu nguyện cho mình mà còn cho cả những người làm tổn thương ta và vẫn còn tiếp tục làm tổn thương ta. Cầu nguyện, cầu nguyện luôn luôn trong trí ta. Đừng ngưng cầu nguyện với Chúa, bởi vì tai Ngài mở ra lắng nghe những lời khẩn cầu thành thật, cần kíp, khi chúng ta hạ mình trước mặt Ngài.”—Phỏng trích Ellen G. White Comments, *SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr. 1140:10, “Cầu Nguyện Cho Những Kẻ Làm Tổn Thương Chúng Ta.”

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta có thể luôn luôn nghĩ rằng cầu nguyện cho người khác sẽ mang lại lợi ích vật chất cho chúng ta không, giống như trường hợp của Gióp khi ông cầu nguyện cho những người bạn đã mắng chửi ông? Giải thích tại sao.
2. Nhớ lại những tiêu chuẩn của sự cầu nguyện mà chúng ta đã học tuần rồi. Những lời cầu nguyện của Gióp đúng với các tiêu chuẩn ở những điểm nào? Bài học tuần này dạy chúng ta về tiêu chuẩn nào của sự cầu nguyện?

TÓM LƯỢC: Trong những lúc gian nan và những hồi thử rèn, Đức Chúa Trời lúc nào cũng ở cùng chúng ta, dầu có khi chúng ta cảm thấy như không có sự hiện diện của Ngài. Trong những lúc như thế này, chúng ta phải tìm cầu và níu kéo Ngài ở cùng ta bằng sự cầu nguyện, và giữ vững đức tin vào những lời hứa của Ngài trong Kinh Thánh.

LỜI CẦU NGUYỆN CẦN KÍP VÀ THA THIẾT: MÔI-SE

CÂU GỐC: “Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi” (Xuất Ê-díp-tô Ký 34: 6, 7).

CHIỀU SA-BÁT

NHÌN LẠI QUÁ KHỨ CÓ THỂ LÀM TA ĐAU LÒNG! Nếu chúng ta nhìn lại quá khứ, nhiều khi chúng ta cảm thấy nản lòng.

“Phải chi mà” là những lời người ta hay thốt lên mỗi khi nhìn lại quá khứ. “Phải chi mà tôi đừng lấy người đó!” “Phải chi mà tôi đã thố lộ lòng tôi cùng nàng!” “Phải chi mà tôi đừng mang nợ!”

Một lời cầu nguyện của Môi-se ghi lại trong sách Thi thiên 90. Trong lời cầu nguyện này, dường như ông lặp lại cái điệp khúc, “Phải chi mà.” Ông viết, “Tuổi tác chúng tôi đến được bảy mươi. Còn nếu mạnh khỏe thì đến tám mươi; song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi” (Thi thiên 90:10). Trong tuần này chúng ta học xem Môi-se đã thắng trò chơi “Phải chi mà” thế nào.

ĐẠI Ý CỦA THI THIÊN 90 (Thi thiên 90:1, 7-10, 12-17).

Thi thiên 90 có 3 phần. Đọc qua đoạn sách này và xem các câu nào thuộc vào phần nào: Đức Chúa Trời vô cùng; Con người hữu hạn; Lời kêu cầu sự cứu rỗi.

“Thi thiên 90. . . cho chúng ta đọc thấy tư tưởng của Mô-i-se, có lẽ vào khoảng thời gian ông sống trong xứ Mê-đi-an (Xuất 2:11-3:3). Phần mở đầu của lời cầu nguyện này dường như nói về cảnh cô đơn nơi vùng núi Si-nai và nói lên những tương phản giữa sự cao cả của Đức Chúa Trời với sự yếu đuối của Mô-i-se và những đại lỗi lầm của cuộc đời ông (Thi thiên 90:7, 8). Mô-i-se biết Đức Chúa Trời có sẵn một chương trình cho ông (Công vụ 7:25). Ông ý thức sự ngu muội của mình khi giết người Ê-díp-tô (Xuất 2:11-15) đã phá hỏng chương trình của Chúa. . . . Tuổi ông lúc này đã cao (Thi thiên 90:10). Nhưng với niềm thất vọng trong lòng ông cầu nguyện xin Chúa dạy cho ông biết ‘đếm’ các ngày của đời ông để ông biết làm theo ý Chúa (Thi thiên 9:12).”—Phỏng trích *SDA Bible Dictionary* (bản năm 1979), “Mô-i-se”, tr. 763.

Đọc Thi Thiên 90 và suy nghĩ về những điều gì đối với bạn là quan hệ hơn cả (Thi thiên 90:12). Bạn đang làm gì mà vài năm sau nữa, nhìn lại, bạn nghĩ là lúc ấy mình sẽ hối tiếc?

TRỞ VỀ NHÀ (Thi thiên 90:1-9).

Trong lời cầu nguyện của ông, Mô-i-se đã nói rằng Chúa là nơi nương náu của ông (Thi thiên 90:1). Cho biết những nơi chốn nào trong cuộc đời Mô-i-se mà Đức Chúa Trời đã là nơi cho Mô-i-se nương náu.

Mô-i-se là tác giả của sách Sáng thế Ký. Ông đã biết và suy nghĩ nhiều về những bậc tổ phụ từ thuở Tạo Thế. Ông thấy rằng nơi nương náu họ luôn luôn là trong Đức Chúa Trời. Trong Thi thiên 90, Mô-i-se đã quay gót trở về nhà cùng Chúa. Vì chẳng còn nơi nào để đi nữa. Như câu chuyện của đứa con trai hoang đàng (Lu-ca 15:11-20) Mô-i-se biết rằng chúng ta khi trở về cùng cha sẽ được đón tiếp cách nào.

Mô-i-se cho thấy thế nào là sự khác biệt giữa tính chất vô cùng (đời đời) của Đức Chúa Trời và kiếp ngắn ngủi của một đời người? Thi thiên 90:2-4, 10. Những câu này giúp chúng ta hiểu rõ hơn chương trình Chúa có cho cuộc đời của mỗi chúng ta thế nào?

Thời gian chẳng là gì đối với Đức Chúa Trời. Nhưng với loài người, cuộc đời chúng ta rất là ngắn ngủi so với sự vĩnh cửu của Đức Chúa Trời. Vậy mà Chúa Tể của vũ trụ, qua Đức Chúa Giê-su, đã bước vào cái thế giới hữu hạn của con người, khi Ngài chấp nhận kiếp sống và hình thể của một con người. Đấng Chủ Tể của thời gian đã chịu sự cương tỏa của thời gian như chúng ta khi Đức Chúa Giê-su sống trên trần.

Thế nào sự việc Con của Đức Chúa Trời chịu để mình bị sự cương tỏa của thời gian giúp chúng ta hiểu được tình yêu thương của Đức Chúa Trời đối với chúng ta?

SỐNG DƯỚI SỰ THẠNH NỘ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (Thi thiên 90:7-14).

Môi-se trải qua những sự thay đổi lớn lao của đời ông. Đáng lẽ trở thành vua của xứ Ai Cập, ông lại thấy mình rày đây mai đó chần chệ trong đồng vắng hoang vu. Những năm được huấn luyện để trở thành một nhà lãnh đạo văn võ song toàn của ông tại hoàng cung xem như bị phí phạm. Mục tiêu của đời ông cũng thay đổi. Lúc này Môi-se chỉ có thể nghĩ đến một câu trả lời duy nhất cho số phận mình, là Đức Chúa Trời đã giận ông. Bốn mươi năm chần chệ, ông đã làm gì được để giúp đỡ cho sự lầm than của kiếp nô lệ của dân Y-sơ-ra-ên?

Môi-se nghĩ Chúa đã làm gì với tội lỗi của ông? Một tội kín nhiệm nào cứ ám ảnh Môi-se? Thi thiên 90:8; Xuất 2:12.

Quả là một phán đoán lầm lẫn của Môi-se khi ông nghĩ rằng ông có thể giải phóng dân Y-sơ-ra-ên bằng quyền lực của riêng mình, kết quả là tất cả những gì ông có đã bị mất hết.

Kể đến Môi-se cầu nguyện cùng Chúa những điều thật hay ho. Cho biết đó là những điều nào? Thi thiên 90:13, 14. Tại sao Môi-se lại xin Chúa những điều diệu kỳ đó?

Môi-se muốn biết chắc tình yêu của Chúa. Môi-se mong có sự vui mừng thay vì sự kinh khiếp. Ông tha thiết tìm cầu lòng thương của Chúa thay vì bị Chúa ghét bỏ. Chúng ta cũng khát khao những điều này, nhưng phải nhớ rằng chúng ta phải sống bằng đức tin chứ không phải chỉ bằng xúc cảm. Bạn nói gì khi có người đã ăn năn những tội lỗi mình nhưng vẫn cảm thấy cách xa Chúa?

NHỮNG NĂM TẠI XỨ MÊ-ĐI-AN (Thi thiên 90:16).

Những năm tại đồng vắng xứ Mê-đi-an có phải là những năm phạm chăng? Có phải đó là những năm Môi-se bị đầy đọa vì cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời không?

Những năm sống lưu đầy này là một khoảng đời cần thiết và quan hệ trong cuộc đời Môi-se.

“Nhiều năm người lang thang chần bầy trong một miền hoang vu. Lòng người không sao quên được những người dân đang sống trong kiếp đọa đầy nơi đất Ai Cập. Nhưng người nhớ đến những lời hứa Đức Chúa Trời đã hứa cho tổ phụ người. Đêm ngày người cầu nguyện cho nhà Y-sơ-ra-ên. Các thiên sứ chiếu rọi tâm hồn người. Môi-se qua sự khải thị của Đức Thánh Linh đã viết sách Sáng thế Ký trong những ngày ở trong đồng vắng xứ Mê-đi-an. Người đã nhận lãnh nhiều ân phước trong những năm này. Ôn phước người nhận lãnh, người đã truyền lại cho dân tộc người và cho toàn thế giới.”—Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 251.

Trong những năm tại xứ Mê-đi-an, ngôi chần bầy cho ông gia mình, Môi-se đã viết một cuốn sách quan trọng, sách Sáng thế Ký. Nhiều nhà nghiên cứu Kinh Thánh nghĩ rằng cũng trong thời gian này, Môi-se cũng có thể đã viết sách Gióp. Thi thiên 90 có cùng tư tưởng giống như hai sách Gióp và Sáng thế Ký. Cả ba đều nói về sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời và sự đáp lời của Ngài khi người ta nài xin sự nhân từ Ngài. Và cả ba cũng cùng một chủ đề về Sự Sáng Tạo và Sự Sa Ngã của con người.

“Thói quen cần thiết của một người chần chệ: lo lắng cho bầy và quên mình. . . đã sửa soạn cho Môi-se trong trách nhiệm một người chần bầy đầy tình thương và kiên nhẫn cho dân Y-sơ-ra-ên.”—Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 248.

Môi-se có lời nài xin nào với Đức Chúa Trời? Thi thiên 90:16.

Bạn có nhớ một những kinh nghiệm nào mà khi xảy ra, dường như quá tệ, nhưng về sau bạn nhận thức ra đó là chương trình của Đức Chúa Trời? Những kinh nghiệm như vậy giúp thế nào cho những người đang phải chống chọi với những hoàn cảnh khó khăn lúc này?

ĐỨC CHÚA TRỜI TRẢ LỜI SỰ NÀI XIN CỦA MÔI-SE (Thi thiên 90:15, 17; Xuất 3:1-12; Xuất 33:12-34:7).

Lời nài xin chót của Môi-se với Chúa là điều gì? Thi thiên 90:15, 17.

Môi-se xin với Chúa là, “Chúa đã cho con 40 năm chịu đày trong cơn thịnh nộ của Chúa thì xin Chúa cũng cho con lại 40 năm vui mừng.” Như Đức Chúa Trời đã cho Giô-sép sự thành công sau những hoạn nạn. Môi-se cầu xin Chúa dùng ông để cuộc đời ông không chỉ là những ngày vô ích. Đọc lời trả lời của Chúa với Môi-se trong Xuất 3:9-12. Và phần thứ ba của cuộc đời Môi-se nay bắt đầu. Mọi đầu Môi-se không sẵn sàng để nhận lãnh trách nhiệm vĩ đại này. Ông mất đi sự tự tin sau những năm dài cô quạnh nơi đồng vắng, vì lòng ưu sầu hoài về sự thất bại của mình, và vì cơn giận của Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Trời đã bồi bổ tâm hồn Môi-se, ban cho ông niềm tin khi Ngài hứa với ông rằng Ngài sẽ giúp ông (Xuất 3:12, 14; Xuất 4:2-5, 12).

Môi-se là người đã gần gũi với Đức Chúa Trời hơn bất cứ ai trong toàn thể lịch sử nhân loại. Hai lần ông đã ở cùng Chúa 40 ngày 40 đêm trên núi Si-nai cho đến khi gương mặt ông sáng choang vì ánh hào quang của Chúa (Xuất 24:18; Xuất 34:28, 30).

Môi-se đã thấy sự vinh hiển và sự toàn mỹ của cá tính Ngài. Ông thấy được lòng nhân từ vô lượng của Đức Chúa Trời với kẻ có tội. Chúa đã cho chúng ta một niềm mặc khải khác về Ngài. Sự mặc khải đó là gì (là ai), và sự mặc khải ấy phải thay đổi cuộc đời chúng ta thế nào?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Môi-se cầu nguyện cho con cái Y-sơ-ra-ên khi họ quay ra thờ lạy tượng con bò con. Hãy đọc lời cầu nguyện của ông trong Xuất 32:11-14 (cũng đọc Phục truyền 9:25-29). Theo Thi thiên 90 thì Môi-se học biết gì về Chúa và sự cầu nguyện giúp ông biết cầu nguyện cho kẻ khác?

Đọc *Patriarchs and Prophets*, tr. 471-480.

“Nếu chỉ mình ta. . . ta sẽ diệt chúng nó đi,” là lời của Đức Chúa Trời. Nếu Chúa đã định diệt dân Y-sơ-ra-ên, ai sẽ là người khẩn cầu kêu nài Chúa tha họ? Với nhiều người, chắc họ đã bỏ cuộc và để mặc cho Đức Chúa Trời hủy diệt đám người vô ơn này, nhưng Môi-se không bỏ cuộc.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Những tiêu chuẩn nào trong sự cầu nguyện mà chúng ta có thể học được qua Thi thiên 90.
2. Thi thiên 90 là lời cầu nguyện của Môi se đối với nhà Y-sơ-ra-ên. Bài cầu nguyện này có áp dụng được vào hội thánh Chúa ngày nay không? Cách nào?
3. Môi-se viết Thi thiên 90 có lẽ trong một buổi chiều ngồi trên một tảng đá bên đường trong đồng vắng. Tại sao đôi khi viết xuống những lời cầu nguyện của chúng ta cũng là một điều hay?

TÓM LƯỢC: Nhìn lại quá khứ và hướng về tương lai đôi khi có thể làm chúng ta cảm thấy nản lòng. Nhưng kinh nghiệm của Môi-se dạy cho chúng ta biết chúng ta có thể dâng đời mình cho Chúa qua lời cầu nguyện để Chúa có thể ban phước cho ta và giúp chúng ta tiếp tục làm xong phận sự mà Ngài giao phó chúng ta.

LỜI CẦU NGUYỆN CHIẾN THẮNG: AN-NE VÀ MA-RI

CÂU GỐC: “Ngài. . . đem kẻ khốn cùng ra khỏi bụi đất, và rút người nghèo khổ ra ngoài đồng phân, đặt để họ ngồi bên các quan trưởng, cùng ban cho một ngôi vinh hiển làm cơ nghiệp” (I Sa-mu-ên 2:7).

CHIỀU SA-BÁT

KHI ĐỨC CHÚA TRỜI MUỐN CÓ MỘT NHÀ LÃNH ĐẠO VĨ ĐẠI, Ngài thường bắt đầu bằng chọn người mẹ, phải là người đã vượt thoát những cơn thử thách lớn. Bà Susan Wesley (1669–1742) là vợ của một mục sư. Mọi lần kia có một người tín hữu trong nhà thờ giận ông bà và nổi lửa đốt nhà họ. Đứa con 6 tuổi của họ là cậu bé John suýt chết trong tai nạn ấy. Bà Susanna cảm thấy bà có một trách nhiệm đặc biệt với đứa con mà bà tưởng đã mất này. Trong nhật ký, bà viết lại, “Tôi cần phải cẩn thận hơn với linh hồn của đứa trẻ này. . . để dạy cho nó phải trái và đạo lý.”—Phỏng trích *Ruth Gordon Short, Affectionately Yours*, John Wesley, (Nashville: Southern Publishing Assoc., 1963) tr. 37. Kết quả hai con trai của bà là John và Charles Wesley đã trở thành hai nhà lãnh đạo của phong trào Methodist nhờ vào lòng quyết tâm và tình thương của mẹ.

Bà Susanna đã theo vết chân của những người đàn bà trong Kinh Thánh như An-na và Ma-ri, là những người đã có những lời cầu nguyện đáng cho chúng ta học hỏi tuần này.

NHỮNG GAI GỐC NƠI TỔ ẤM (I Sa-mu-ên 1:1-18).

Đức Chúa Trời chọn một gia đình rất lạ lùng cho Sa-mu-ên. Ên-ca-na, cha ông, là người thuộc giòng dõi của Cô-rê, một kẻ ác trong thời Môi-se (I Sử ký 6:33-38; Dân số Ký 16). Nhưng Ên-ca-na là một người Lê-vi tốt và là một người chồng rất thương yêu vợ (I Sa-mu-ên 1:3, 8). Vợ ông, bà An-ne cũng là một người có đạo. Tại sao đời họ lại phải gặp điều sầu đau vậy?

“An-ne có lý do để nản lòng và cay đắng. Nàng bị son sẻ. Nàng phải chung chồng với một kẻ nhạo báng và khinh để mình. Nhưng có một người chồng thương yêu không cũng chưa đủ. Thầy tế lễ cả không hiểu vì sao nàng cầu nguyện hằng năm. Nhưng An-ne không ngừng hy vọng. Nàng mang nỗi lòng mình tâm sự cùng Chúa.

“Chúng ta ai cũng có những lúc phải đối diện với sự buồn nản, trống rỗng của lòng mình, nhất là khi thấy chẳng có điều gì tốt đẹp đến trong việc làm của mình, việc chúng ta thờ lạy Chúa, hay là trong những mối tương giao với người quanh mình. Cầu nguyện với đức tin thật là một điều khó khi chúng ta thấy mình chẳng đáng chi. Nhưng An-na khám phá ra rằng sự cầu nguyện mở một lối ra cho Đức Chúa Trời làm việc trong ta.”—Phỏng trích *Life Application Study Bible* (NIV) tr. 434.

Lời khuyên nào bạn có cho một người, không biết vì lý do gì, lúc nào cũng thấy đời mình trống rỗng và vô nghĩa? Giải thích tại sao sự cầu nguyện là hữu ích cho những người có tâm trạng ấy?

SỰ THỐI NÁT TẠI TRONG ĐỀN THỜ (I Sa-mu-ên 1:3-20; I Sa-mu-ên 2:12-17).

Trong thời kỳ này, tại trong nơi đền thánh của Đức Chúa Trời giữa những điều tốt lành lại có những điều xấu xa xảy ra. Trong đền thờ có những thầy tế lễ rất gian tham, họ lạm dụng chức vị mình để giành giật của dâng, tham ăn uống, và hãm hiếp những tín nữ. Sự gian ác của hai con trai của Thầy tế lễ Ê-li đã làm nhơ danh Chúa (I Sa-mu-ên 2:12-17, 22). Nhưng cũng có những người tín đồ rất yêu mến Chúa và làm sáng danh Ngài trong thời kỳ này, như An-ne.

Cá tính nào hay là đức hạnh nào mà An-ne có? I Sa-mu-ên 1:11-13, 15.

Ê-li biết các con mình (là thầy tế lễ mà lại) say sưa. Cho nên ông thấy An-ne, thì ông tưởng nàng cũng là một kẻ đang say. An-ne đã trả lời một cách bình tĩnh, không lộ vẻ buồn phiền (I Sa-mu-ên 1:15, 16). Và Ê-li đã ban phước cho nàng. Nàng là người có đức tin nơi Chúa, bà cầu nguyện không thôi và tin rằng Chúa sẽ trả lời mình. Chúa đã trả lời nàng trong I Sa-mu-ên 1:19, 20. Trong bài học này chúng ta thấy sự hy sinh của An-ne, như của Áp-ra-ham ngày xưa, sẵn lòng hy sinh con mình cho Chúa. Đây là một thí dụ cho chúng ta thấy sự hy sinh Con Độc Sinh mình của Đức Chúa Trời.

Hành động của An-ne dạy chúng ta điều gì về sự dâng lòng nữa với của nhiều người đối với Chúa?

SỰ BIẾT ƠN (I Sa-mu-ên 1:21-2:11).

Cách An-ne săn sóc Sa-mu-ên cho chúng ta thấy lòng tín trung của nàng với lời hứa nàng đã hứa cùng Chúa thế nào? I Sa-mu-ên 1:11, 21-23.

Nhiều năm sau, khi An-ne trở lại thờ phượng Chúa tại Si-lô, nàng mang Sa-mu-ên theo với mình. Nàng biết tỏ tường rằng Đức Chúa Trời là Đấng đã đáp lời cầu nguyện của mình và ban đứa con trai này cho mình. Nàng biết Chúa sẽ chăm sóc đứa bé khi nàng đã dâng nó cho Chúa. Đứa bé tuy còn nhỏ nhưng đã biết thờ lạy Đức Chúa Trời (I Sa-mu-ên 1:28) bởi vì mẹ em đã trung tín dạy dỗ em.

Hãy đọc lời cầu nguyện cảm tạ của An-ne. I Sa-mu-ên 2:1-10. Chủ đề chính của bài cầu nguyện này là gì? Vì sao An-ne cảm tạ? Câu nào nói lên thái độ của nàng đối với Phê-ni-na?

“Kinh nghiệm của An-ne có thể là ân phước lớn cho Phê-ni-na. Đức Chúa Trời muốn cứu Phê-ni-na không thua gì Ngài muốn cứu An-ne. Ngài thỏa nguyện điều này khi Ngài ban hạnh phước cho An-ne là kẻ tin Ngài và không phạt Phê-ni-na vì những điều độc ác mà nàng làm.”—*Phỏng trích SDA Bible Commentary*, bộ 2, tr. 461.

Lời cầu nguyện của những người khác ảnh hưởng bạn như thế nào. Điều này dạy cho chúng ta trách nhiệm nào chúng ta phải có để cầu nguyện một cách khôn ngoan?

SỰ CHIẾN THẮNG (I Sa-mu-ên 2:1-10).

Lý do của niềm vui của An-ne là gì? I Sa-mu-ên 2:1-3.

Phê-ni-na và các con cái người đã rửa An-ne rằng nàng bị Đức Chúa Trời đoán phạt. Nhưng sự ra đời của Sa-mu-ên chứng tỏ Đức Chúa Trời thương nàng. An-ne tin tưởng rằng, sau đứa con này, nàng sẽ còn sanh nhiều con khác nữa (I Sa-mu-ên 2:1, 5, 21). Nàng cảm thấy mình được an toàn nương tựa nơi Chúa.

Phần chót của bài cầu nguyện của An-ne rất hi hữu (I Sa-mu-ên 2:10). Lúc ấy Y-sơ-ra-ên chưa có vua. Vậy thì ai có thể là đấng chịu xức dầu. Các nhà nghiên cứu Kinh Thánh của Do Thái giáo cũng như Cơ Đốc giáo cùng đồng ý rằng phần đầu của câu này có thể là nói về Vua Đa-vít, nhưng phần sau của câu này là lời tiên tri về Đấng Mê-si, hay là “Con Vua Đa-vít” (Ma-thi-ơ 12:23). Chỉ mình Ngài sẽ được tôn trọng và “đoán xét bốn phương”.

Đức Chúa Trời đã trả lời lời cầu nguyện của An-ne bằng một phép lạ. Không phải ai cũng được kinh nghiệm này. Chúng ta an ủi người khác, hay cả chính mình thế nào khi Chúa không trả lời cầu nguyện của mình theo như ý lòng mình khao khát?

SỰ CHIẾN THẮNG CỦA MA-RI (Lu-ca 1:26-56).

Cả Ma-ri và An-ne đã được phước và được xem là cao trọng vì đã sinh được đứa con được chọn. Đức Chúa Trời đã ban phép lạ cho cả hai người. An-ne có thai trong khi người bị son sẻ. Ma-ri có thai khi hầy còn là một nữ đồng trinh.

Ma-ri có một sự hiểu biết sâu xa về Kinh Thánh của người Hê-bơ-rơ. Lời cầu nguyện vui mừng của nàng có thêm những lời của Kinh Thánh Hê-bơ-rơ. Sự hiểu biết lời Kinh Thánh giúp cho nàng biết bổn phận của người mẹ của Chúa Giê-su.

Câu nào trong lời cầu nguyện của Ma-ri (Lu-ca 1:46-55) liên hệ đến những câu Kinh Thánh Cựu Ước? Thi thiên 34:2, 3; Thi thiên 138:6; Thi thiên 71:19; Thi thiên 103:17; Thi thiên 98:1, 3.

Ma-ri nói rằng, “Đấng Toàn Năng đã làm các việc lớn cho tôi – Danh Ngài là thánh” (Lu-ca 1:49). Chúng ta có thể đã chẳng nhận được quyền năng nhiệm mầu như Ma-ri nhận, nhưng chúng ta có thể nghĩ lại những điều nhiệm mầu khác mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta chẳng?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc lại hai lời cầu nguyện của An-ne (I Sa-mu-ên 2:1-10) và của Ma-ri (Lu-ca 1:46- 55). Hai lời cầu nguyện này có giống nhau không?

Đọc “The Child Samuel” trong *Patriarchs and Prophets*, tr. 569-574.

Hai người đàn bà này sống qua được kinh nghiệm thế nào là ơn phước của sự chúc tụng Đức Chúa Trời. Bà Ellen White viết, “Chúng ta phải cầu nguyện. Chúng ta phải tôn bái Chúa và ca tụng Ngài. . . . Chúng ta cần phải tuyên bố về sự ban cho mà Chúa đã ban mình. Chúng ta cần phải nói nhiều về những ơn phước mà Chúa ban cho mình. Sau khi được nhận lãnh ơn đặc biệt đầy dẫy của Đức Thánh Linh, sự vui mừng của chúng ta trong Chúa và sự thành công của chúng ta trong công việc Ngài lại càng nhiều hơn bội phần nếu chúng ta chia sẻ sự nhân từ và những công việc lạ lùng của Ngài đã làm vì ta.”—Phỏng trích *Christ’s Object Lessons*, tr. 299, 300.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc lại những tiêu chuẩn của sự cầu nguyện trong bài học 1. Những lời cầu nguyện của An-ne và Ma-ri có theo những tiêu chuẩn này không? Họ còn dùng những tiêu chuẩn nào nữa trong lời cầu nguyện của họ.
2. An-ne có thái độ nào sau khi cầu nguyện trong đền thờ. I Sa-mu-ên 1:18. Điều này dạy gì cho ta về sự hữu ích của sự cầu nguyện.

TÓM LƯỢC: Niềm đau của sự son sẻ và của những lời khinh dể của Phê-ni-na đã sửa soạn cho An-ne một chỗ đứng trong lịch sử dân Y-sơ-ra-ên. Cuộc đời thấp hèn của Ma-ri đã sửa soạn nàng có một chỗ đứng quan trọng hơn bất cứ người nữ nào trên thế gian, nàng đã được giao trách nhiệm nuôi dạy con Đức Chúa Trời. Kinh nghiệm của cả hai người đàn bà này đã đưa đến hai bài cầu nguyện đầy quyền năng mà đến ngày nay vẫn còn được dùng để soi dẫn dân sự Đức Chúa Trời. Những kinh nghiệm của cuộc đời chúng ta cũng có thể mang chúng ta gần Chúa và gần người quanh mình hơn qua sự cầu nguyện.

NHỮNG LỜI CẦU NGUYỆN CỦA LÒNG ẪN NẪN: ĐA-VÍT

CÂU GỐC: “Đức Chúa Trời ôi! Xin hãy thương xót tôi tùy lòng nhơn từ của Chúa; Xin hãy xóa các sự vi phạm tôi theo sự từ bi rất lớn của Chúa” (Thi thiên 51:1).

CHIỀU SA-BÁT

HARRY ORCHARD LÀ MỘT TRONG NHỮNG TÊN SÁT NHÂN NỔI TIẾNG CỦA ĐẦU THẾ KỶ TRƯỚC. Harry liên hệ đến nhiều vụ thanh trừng giữa những người chủ các hầm mỏ và các thợ hầm mỏ trong những năm 1896 đến 1905 tại Hoa Kỳ. Harry thù hận Frank Steunenberg, thống đốc của tiểu bang Idaho thời đó, vì ông Steunenberg đã phá và làm tiêu tán liên đoàn lao công thợ hầm mỏ của tiểu bang. Ngày 30 tháng 12 năm 1905, Harry Orchard đặt một quả bom dưới tuyết ở dưới cổng nhà ông thống đốc. Chất nổ mảnh liệt đã giết ông thống đốc. Harry bị bắt bỏ tù. Ngồi trong tù, hắn nghĩ lại những hành động tàn nhẫn của mình trong cuộc đời. Và một câu hỏi lặp lại mãi trong đầu hắn, “Liệu Đức Chúa Trời có tha thứ cho kẻ sát nhân không?”

Bài học tuần này sẽ giúp ta tìm câu trả lời cho câu hỏi ấy.

PHẠM TỘI, CHE DẤU, BỊ PHỐI BÀY (II Sa-mu-ên 11; 12).

Sự căm dỗ nào đã làm cho Đa-vít phạm các tội ác? II Sa-mu-ên 11:1-4.

Tại sao Đa-Vít lại yếu đuối trước các sự căm dỗ? Sự nịnh bợ, quyền thế, xa hoa, và làm bạn với các quốc gia ngoại đạo khác đã làm mối tương giao của ông và Đức Chúa Trời yếu nhược đi. “Sa-tan sẽ tìm cách làm cho một người xa cách Chúa bất cứ mọi lúc, vì chỉ có Đức Chúa Trời mới là nguồn năng lực của sức mạnh. . . . Sự phạm tội xảy ra do sự yếu đuối của các tiêu chuẩn thiêng liêng.”—Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 717, 718.

Cho biết mưu đồ Đa-vít dùng để che dấu tội lỗi của mình. II Sa-mu-ên 11:5-27.

Phạm tội đã đành, để thực hiện sự che dấu, Đa-vít còn phạm tội nặng hơn. Càng ngày Đa-vít càng đi sâu hơn vào sự kềm chế của tội lỗi.

Bằng cách nào Chúa giúp Đa-vít nhận thức được những gì ông đã làm? II Sa-mu-ên 12:1-14.

Sau tội thứ nhất (lòng gian dâm trong lòng), mọi việc đổ bể, ông lại phạm tội kế tiếp (tội sát nhân). Bài học nào chúng ta học được về “đầu tội rất nhỏ đi nữa”?

HỐI HẬN VÀ ẪN NẪN (Thi thiên 51:1-5).

Đa-vít viết lời thi thiên này sau khi tiên tri Na-than đến gặp ông. Lòng ông hối hận về những tội lỗi của mình. Đa-vít làm bài thơ này để cho thầy nhạc chánh có thể hát trong những buổi lễ cầu nguyện để mọi người học thấy sự đau đớn của tội lỗi. Bài thơ này cũng nói lên quyền năng của Đức Chúa Trời có thể làm hoán cải và cứu kẻ tội lỗi nhất. Đây là một bài thơ rất hay về sự cứu rỗi bởi đức tin trong Đức Chúa Giê-su.

Tại sao Đa-vít lại cầu nguyện xin Đức Chúa Trời có lòng nhân từ với mình? Thi thiên 51:1; Xuất Ê-díp-tô Ký 34:6, 7.

Trong lời cầu nguyện của Đa-vít không có lý do vòng quanh tại sao tôi phạm tội, không lời xin lỗi, không lời than phiền về sự công bằng của công lý đang đoán xét ông. Đa-vít hết sức hạ mình. Ông không trách cứ ai, mà chỉ trách cứ chính bản thân mình.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr. 755:1, “Hãy có lòng nhân từ.”

Đa-vít tả nỗi đau đớn của một tấm lòng có tội như thế nào? Thi thiên 51:3; 32:3, 4.

Trong tù, Harry Orchard đã chịu đựng nỗi đau nhức của lương tâm mỗi khi hắn nghĩ đến những gì hắn bỏ lại sau lưng vì tội của mình – người vợ trẻ và đứa con gái mới ra đời. Hắn nhớ lại những cơn say và những cuộc bài bạc mà ngày xưa, mỗi ngày mỗi đưa hắn đến gần vực sâu của tội lỗi. Nhưng hắn thấy một tia sáng mong manh của niềm hy vọng. Bác sĩ David Paulson của Dưỡng viện Hinsdale gửi cho Harry một cuốn Kinh Thánh. Trong đó Harry tìm thấy câu chuyện của Đa-vít, sự phạm tội và sự ăn năn của ông.

Bạn dùng câu chuyện của Đa-vít cách nào để giúp cho một ai đó cảm thấy tội lỗi mình quá hung ác để có thể tìm cầu sự tha thứ từ Đức Chúa Trời.

CHÂN LÝ, TOÀN CHÂN LÝ, VÀ CHỈ CÓ CHÂN LÝ MÀ THÔI
(Thi thiên 32:1-5; Thi thiên 51:1-6).

Qua bài cầu nguyện ăn năn của Đa-vít, làm sao người ta tìm thấy sự an ủi cho một tâm hồn thống hối? Thi thiên 32:5; Thi thiên 51:4.

Đức Chúa Trời muốn kẻ phạm tội phải làm gì? Thi thiên 51:6, 7.

Sự xưng tội thật lòng rất khó tìm thấy trong thời buổi này! Người ta, sau khi phạm tội, lại lo đi tìm luật sư để nói ngược ngạo hoặc tìm mọi cố để chạy tội. Bao nhiêu người vô tội phải chịu tù đầy trong khi những kẻ phạm tội lại được tự do. Thế giới ngày nay đầy sự bất công vì người ta không nói sự thật.

Harry Orchard quyết định sẽ không nói dối để chạy tội. Trong cuốn sách ông viết tựa đề *Con Người Được Chúa Tái Dựng*, ông viết, “Tôi không tìm thấy một ngã thoát nào cả chỉ trừ một điều, ấy là xưng nhận tội lỗi mình. Tôi phải nói lên sự thật cho dầu bất cứ điều gì xảy đến cho tôi.”—Phỏng trích *Harry Orchard: The Man God Made Again*, (Nashville: Southern Publishing Association, 1952), tr. 103. Khi nhà luật sư nổi tiếng Clarence Darrow hỏi Harry tại sao ông lại kể lại cuộc đời đầy tội ác của mình, ông viết, “Tôi muốn làm cho tôi được chính trực với Chúa và với người trong mọi khả năng mà tôi có thể làm được.”—Phỏng trích Orchard, tr. 105.

Bạn làm gì để giúp một người từ chối không xưng tội phạm mình với Chúa và với người? Nếu chính bản thân bạn là người ấy thì bạn nghĩ sự cầu nguyện giúp được gì cho bạn?

TẮY ỨẾ! (Thi thiên 51:7-15).

Lời cầu nguyện của Đa-vít dạy gì cho chúng ta về sự tẩy ứế sau khi chúng ta phạm tội? Đa-vít nói ông muốn được Chúa làm gì? Thi thiên 51:1, 2, 7, 9.

Đa-vít không cầu xin “Chúa ôi xin bảo vệ danh dự con,” như Sau-lơ đã làm (I Sa-mu-ên 15:30) Đa-vít xin Chúa thay đổi bản chất hay phạm tội của mình.

Thấm tức là chùi đi mọi dấu vết của tội lỗi mình khỏi những sách hồ sơ Chúa giữ (Xuất 32:32, 33).

Tẩy sạch bằng nhành kinh giới là do nơi tục lệ ngày xưa nhúng cành kinh giới vào huyết rồi rảy lên người bị phung. Người Y-sơ-ra-ên cũng dùng kinh giới để rảy huyết chiên con trên cửa để tránh sự chết khi thiên sứ vượt qua (Xuất 12:22). Nhành kinh giới với máu chiên con đã là biểu tượng sự công bình của Đức Chúa Giê-su ban cho họ qua đức tin.

Giặt sạch như tuyết nói lên sự giặt áo mình (Ê-sai 1:18). Một chiếc áo trắng tinh tượng trưng cho sự thanh sạch bởi được giặt kỹ lưỡng. “Dầu tội các người đỏ như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết.”

Đa-vít muốn gì hơn cả được tội mình xóa đi? Cần quyền năng nào để làm được điều ấy? Thi thiên 51:10.

Đức Chúa Trời dùng cùng quyền năng Ngài đã dùng để sáng tạo trời đất dặng tẩy sạch tội lỗi chúng ta và làm cho chúng ta trở nên một con người mới. Harry Orchard biết rằng Đức Chúa Trời đã làm một phép lạ trong đời mình khi ông viết, “Trước khi Đức Chúa Trời đến trong đời tôi, tôi có thể ngồi hằng giờ nghe những câu chuyện bậy bạ hoặc gian ác; tôi có thể bài bạc hằng giờ, và mở miệng ra là văng tục. Sau khi tôi tiếp nhận Chúa Giê-su, tất cả những điều ấy không còn chỗ trong đời sống tôi. . . . Chúng chẳng còn gì hấp dẫn với tôi nữa.”—Phỏng trích Orchard, tr. 153, 154.

Những người nào biết được quyền năng của sự tha thứ sẽ tìm cầu, bằng đức tin, cho bằng được một tấm lòng mới. Giải thích vì sao sự tha thứ có thể mang lại niềm khát khao ấy.

NHỮNG TƯ TƯỞNG TỘI LỖI (Rô-ma 6:1-4).

Đức Chúa Giê-su vui mừng cứu những ai có tội. Ngài có thể cứu bất cứ người nào đến với Đức Chúa Trời qua Ngài (Hê-bơ-rơ 7:25). Đức Chúa Trời có thể tha thứ mọi tội lỗi nếu tội ghê tởm đến đâu.

Có những thánh nhân vĩ đại đã từng là những tội nhân gồm ghiếc nhất. Và dẫu cả sau khi hồi phục Chúa, họ vẫn còn phải chống cự từng giờ với những tội lỗi cũ. Đức Chúa Giê-su hứa với kẻ trộm trên thập tự giá rằng hắn sẽ được vào thiên đàng. Phao-lô, ngày xưa vốn là một kẻ bắt đạo tàn bạo đã trở nên một sứ đồ vĩ đại.

Ông George Mueller khi còn trẻ là một thanh niên hư đốn đã trở thành một người trung tín và là cha nuôi của hàng nghìn trẻ mồ côi.

Có người có thể bị cám dỗ để nghĩ rằng vì ân điển Chúa thật vô bờ bến, thì tại sao mình lại cứ chằng phạm tội bằng thích. Vì sao tư tưởng này là sai? Rô-ma 6:1-4.

Đức Chúa Trời tha tội, nhưng Ngài không thể thay đổi được hậu quả của tội lỗi đã phạm (Xuất 34:7). Tội lỗi của Đa-vít đã mang lại sự chết cho bốn con trai của ông, gây ra nội chiến, và làm cho tinh thần đạo đức của cả quốc gia suy đồi.

Một thiếu nữ, không chồng mà mang bầu. Rồi cô tiếp nhận Đức Chúa Giê-su làm Cứu Chúa. Bạn giúp cô ta thế nào để cô hiểu rằng, những tội lỗi của cô đã được tha rồi, nhưng cô sẽ phải sống hoà với hậu quả của tội lỗi? Là Cơ Đốc nhân, có phải một phần của bốn phần chúng ta là giúp người sống nổi và chịu đựng những hậu quả của tội lỗi của họ không? Giải thích.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc Thi thiên 130. Bài thi thiên này là một lời cầu nguyện ăn năn khác.

Đọc “Sự Ăn Năn” và “Sự Xưng Tội” trong sách *Steps to Christ*, tr. 23-41.

“Đức Chúa Trời dùng lịch sử của sự sa ngã của Đa-vít để dạy dỗ những người khác đừng quá coi thường những cám dỗ rình rập quanh mình mà quên đi sự thức canh và cầu nguyện.”—Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 724.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Đa-vít lại kết thúc lời cầu nguyện của mình bằng lời cầu xin cho Giê-ru-sa-lem (Thi thiên 51:18, 19)? Điều này dạy gì cho chúng ta về những lời cầu nguyện cá nhân cầu xin sự tha thứ và chúng ta nên kết thúc chúng cách nào?
2. Cầu nguyện có liên hệ gì với sự xưng tội và sự ăn năn?

TÓM LƯỢC: Những lời cầu nguyện của vua Đa-vít dạy cho chúng ta biết trông cậy Chúa. Chúng ta phải đến với Chúa trong con người thật và xưng tội mình ra cùng Ngài, và cầu xin Ngài ban cho chúng ta một tâm lòng mới.

LỜI CẦU NGUYỆN CHO NHÀ CHÚA: SA-LÔ-MÔN

CÂU GỐC: “Nhược bằng dân sự ta. . . hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó” (II Sử ký 7:14).

CHIỀU SA-BÁT

ÁNH SÁNG DI CHUYỂN VỚI VẬN TỐC LÀ 186 NGÀN DẶM ANH MỘT GIÂY. Nghĩa là ánh sáng di chuyển bảy vòng trái đất trong một nháy mắt. Nhưng đầu với vận tốc ấy, ánh sáng cần phải mất bốn năm bốn tháng mới đến sao Alpha Centuri, ngôi sao gần địa cầu nhất. Vũ trụ này rộng vô lường. Nhưng Đấng Tạo Hóa của vũ trụ này còn vĩ đại vô biên. Đức Chúa Trời vĩ đại không ở trong thể dạng vật lý, nhưng trong quyền năng của Ngài.

Vậy mà Đấng Tạo Hóa của thế gian, của vũ trụ đã đến để sống giữa chúng ta! Trong bài học tuần này chúng ta học về việc Đức Chúa Trời chọn để sống giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên trong một đền thờ trên đất và về lời cầu nguyện của vua Sa-lô-môn được Chúa nhậm lời.

MỘT CHỖ CHO CHÚA NGỰ GIỮA CHÚNG TA (I Các Vua 8:1-21).

Sau khi dân Y-sơ-ra-ên vào đến xứ Ca-na-an, đền thờ cho Đức Chúa Trời ngự lúc nào cũng chỉ là những căn nhà, căn lều tầm thường tại Si-lô, Ghi-bê-ôn, và tại Giê-ru-sa-lem. Vua Đa-vít lấy làm xấu hổ vì vua thì ở trong cung điện trong khi Nhà Đức Chúa Trời thì lại tầm thường. Vua mơ ước được xây nhà cho Đức Giê-hô-va. Vua đã làm họa đồ và sắm sửa vật liệu. Con trai của vua Đa-vít là vua Sa-lô-môn được ban cho vinh dự xây đền thờ.

Vua Sa-lô-môn xây đền thờ cho Đức Chúa Trời trong bảy năm. Đó là một kỳ quan của thế giới. Đền thờ thật nguy nga và tuyệt mỹ (I Các Vua 6).

Đức Chúa Trời có thái độ nào đối với đền thờ này? Vua Sa-lô-môn dự trù đền thờ này sẽ tồn tại bao lâu? I Các Vua 8:10, 11, 13.

Vua Sa-lô-môn xây đền thờ để cho Danh của Đức Giê-hô-va ngự vào (I Các Vua 8:17-20). Đức Chúa Trời còn đặt danh Ngài ở đâu nữa? Khải huyền 14:1. Đặt danh Ngài tại một nơi nào có nghĩa gì?

Một biệt danh không phải là một nhãn hiệu nhận diện. Khi chúng ta theo Chúa, chúng ta trở thành Cơ Đốc Nhân, chúng ta mang lấy danh Cơ Đốc. Chúng ta phải biểu lộ cá tính Cơ Đốc trong hành vi của chúng ta. Đức Chúa Trời muốn cả thế gian thấy cá tính của Ngài qua Giê-ru-sa-lem, qua đền thờ, và qua dân sự của Ngài.

Mang Danh Chúa trước những người chung quanh bạn (làng xóm, quốc gia) có nghĩa là gì? Trách nhiệm nào kèm theo khi chúng ta mang Danh Chúa?

“XIN HÃY DỪ NGHE TỪ TRỜI, NƠI NHÀ CHÚA” (I Các Vua 8:17-30).

Đức Chúa Trời không muốn bàn tay vấy máu của Đa-vít xây nhà cho Ngài, nhưng Ngài muốn dành cái danh dự ấy cho con trai của vua. Cả hai vì vua này được toại nguyện và thỏa lòng khi họ theo vâng theo chương trình Chúa chọn.

Chúng ta học được điều gì qua sự vâng lời của Đa-vít khi vua đành bỏ qua ước vọng và dự định của mình có cho Chúa?

Đức Chúa Trời là vô cùng và vô tận. Chúng ta không thể nào hiểu Ngài tường tận được. Vua Sa-lô-môn trong lời cầu nguyện của mình nói rằng ngay đến cả các tầng trời cũng không đủ rộng cho sự vĩ đại của Chúa (I Các Vua 8:27). Nhưng Ngài luôn ở gần chúng ta! Ngài là người bạn thiết lúc nào cũng muốn chúng ta giữ một mối tương giao mật thiết với Ngài. Và Ngài, Chúa Tể của vũ trụ muốn được ở giữa chúng ta trong những đền thánh chúng ta xây cho Ngài. Khi chúng ta hết lòng thấm thía sự thân thiết Chúa có cho ta thì chúng ta cũng sẽ nhận thức được sự vĩ đại của Ngài (Ê-sai 57:15).

Niềm thành tâm nào vua Sa-lô-môn có cho chính mình, cho dân sự và cho đền thờ? I Các Vua 8:28-30.

Nhiều khi chúng ta tưởng như Chúa không lắng nghe lời cầu nguyện của chúng ta, bởi vì thiên đàng sao mà quá xa. Nếu có người nghĩ rằng Chúa ở quá xa và chẳng nghe lời cầu nguyện của họ, bạn có lời khuyên nào cho người ấy?

LỜI CẦU NGUYỆN CHO MỘT DÂN TỘC BỘI NGHỊCH (I Các Vua 8:31-61).

Lời cầu nguyện của vua Sa-lô-môn có nhiều lời yêu cầu. Thứ nhất vua xin Chúa trừng phạt những kẻ dám nói dối trước bàn thờ của Ngài rằng họ không có làm hại ai. Nếu thế giới chúng ta sống ngày nay người ta biết bỏ công đi tìm sự thật thay vì để cho kẻ tội phạm nên giàu có và kẻ quyền thế được xem là vô tội!

Vua Sa-lô-môn yêu cầu gì cho những quốc gia khác? Vua muốn ảnh hưởng của Y-sơ-ra-ên lan ra đến đâu? I Các Vua 8:41-43. Điều này dạy gì cho chúng ta về những hội thánh có thói không chọn những người nào không giống họ?

Những phần khác trong lời cầu nguyện của Vua Sa-lô-môn nói về sự nguyện rửa Chúa dành cho dân Y-sơ-ra-ên nếu họ bội nghịch Chúa (Lê-vi Ký 26:14-39). Điều tai họa nào Vua Sa-lô-môn tiên đoán sẽ xảy đến cho Y-sơ-ra-ên nếu họ phạm tội? I Các Vua 8:33, 35, 37, 46.

Dân Y-sơ-ra-ên thua nhiều trận chiến chỉ vì họ đã phạm tội. Lê-vi Ký 26:27, 28, và 33 nói rằng một trong những sự trừng phạt cho sự bội nghịch cùng Chúa là Ngài sẽ để họ bị làm phu tù (I Các Vua 8:46). Đức Chúa Trời rất kiên nhẫn với dân sự Ngài, nhưng đến một lúc, Chúa không cho phép dân Y-sơ-ra-ên tiếp tục coi thường Ngài, Ngài sai các dân tộc khác đến đặng chiếm đóng Y-sơ-ra-ên.

Làm sao bạn giúp một cá nhân nào đó tin rằng một tai họa xảy đến trong đời họ là do nơi sự đoán phạt của Đức Chúa Trời? Nếu Đức Chúa Trời đã cho phép một điều nào đó xảy đến cho người ấy, làm sao bạn giúp người ấy hiểu rằng, không vì vậy mà Chúa đã bỏ người?

“KHI NGƯỜI NGHE, HÃY THA THỨ” (I Các Vua 8:23-61).

Dân Y-sơ-ra-ên phản nghịch Chúa và bội đạo rất thường xuyên, nhưng Đức Chúa Trời đã hứa rằng Ngài sẽ có lòng nhân từ đối với họ nếu họ biết ăn năn (Lê-vi Ký 26:40-45).

Niềm hy vọng nào cho dân sự của Đức Chúa Trời khi họ bị bắt làm phu tù? I Các Vua 8:46-51.

Trong lời cầu nguyện của mình, Vua Sa-lô-môn lặp lại lời xin được Chúa tha thứ. Vua biết rằng được tha thứ là lòng cầu mong của những người cầu nguyện. Vua cũng biết rằng ai cũng có niềm hy vọng được thấy lời cầu nguyện của mình được nhậm.

Có thể nào sẽ có lúc chúng ta cần được sự tha thứ của Chúa vô cùng?

Chúng ta càng cố gắng sống và biểu lộ cá tính của Đức Chúa Trời trong đời sống mình chừng nào, thì chúng ta càng dễ vâng lời Ngài chừng ấy, và chúng ta càng ý thức được bản chất tội lỗi của mình và biết mình cần Chúa chừng nấy. Đức Chúa Trời tha thứ tội chúng ta không bởi vì sự công bình nào của chúng ta, mà bèn là bởi sự công bình của Đức Chúa Giê-su (Rô-ma 3:21, 22).

“NẾU DÂN TA . . .” (II Sử ký 7:11-22).

Đức Chúa Trời đáp ứng lời cầu nguyện của Sa-lô-môn như thế nào? II Sử ký 7:1, 2, 12-16. Sự trả lời của Chúa dạy gì cho chúng ta về điều Ngài nghĩ gì về sự cầu nguyện?

Lời khuyến cáo nào Đức Chúa Trời đặc biệt khuyến dặn Sa-lô-môn? II Sử ký 7:17-22.

Giàu có, danh vọng, và giao du với thế gian đã dần dần đưa vua Sa-lô-môn lìa xa Chúa. Cá tính của mỗi người bị thử nghiệm đúng ra đến vào lúc người ta gặp nhiều thành công. Cầm một cái ly không sẽ không dễ đổ bằng cầm một chiếc ly đầy!

Vua Sa-lô-môn lãng quên Chúa trong nhiều năm. Để rồi cuối đời, nhìn lại, vua thấy mình chẳng được gì mà chỉ thấy là “hư không”, hay như hơi nước, tan loãng mất đi. Tiền tài, lạc thú, công danh, sự nghiệp, chẳng có gì làm thật sự mang lại hạnh phúc cho vua (Truyền đạo 1:2).

Chúng ta phải sống những ngày của đời mình thế nào đặng khi ánh dương đã lặn non đoài, chúng ta không nhìn lại quãng đời qua bằng sự hối tiếc mà bằng niềm thỏa lòng? Thành công trong những lãnh vực nào mang lại một niềm vui trường tồn: sự giàu sang, sự phục vụ, tình bằng hữu, danh vọng, sự gắn bó trong gia đình, sự hy sinh, đồng bước với Chúa? Giải thích câu trả lời của bạn. Đức Chúa Giê-su gọi chúng ta phải đến với tình yêu của Đức Chúa Trời và chia sẻ tình yêu của Ngài với người khác. Làm sao sự cầu nguyện giúp chúng ta đạt được điều này?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Tội lỗi đã làm người ta xa Đức Chúa Trời nên Chúa phải tìm cách dựng sống giữa chúng ta. Đọc trong Kinh Thánh những câu nói về các dạng khác của đền thờ của Đức Chúa Trời: Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8; Giăng 1:14; I Cô-rinh-tô 6:19, 20; Khải huyền 21:1-3.

Một đền thờ đặc biệt khác mà Đức Chúa Trời muốn ngự vào là nhà và gia đình của chúng ta. Chúng ta nếu chưa làm, thì hãy nghĩ đến việc làm một lễ đặc biệt đón Chúa ngự vào trong nhà và trong gia quyến mình.

“Tình yêu phải được bày tỏ bằng hành động. Trong gia đình chúng ta phải có sự tử tế, ân cần, dịu dàng, không chỉ nghĩ đến bản thân mình mà phải nghĩ đến hạnh phúc của người thân yêu mình, phải có sự lễ độ đối đãi với nhau. Có những gia đình mà người ta thờ phượng Chúa và bày tỏ tình yêu thương. Những gia đình này cầu nguyện với Chúa mỗi sớm, mỗi chiều Lòng nhân từ của Đức Chúa Trời ở cùng những gia đình này.”—Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 144.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc Giăng 1:11-14. Bản tiếng Hy Lạp dùng chữ “ngự” để dịch từ một chữ có nghĩa rằng “dựng một lều hay một đền tạm.” Chữ này cũng cùng một gốc với chữ “đền tạm” là chữ được dùng thường xuyên trong bản tiếng Hy Lạp của Kinh Thánh Hê-bơ-rơ. Chúa Giê-su ngự giữa vòng chúng ta có nghĩa gì?

TÓM LƯỢC: Chúng ta phải biết dâng mình cho Chúa, dâng hội thánh mình, và dâng nhà riêng mình để làm nơi cho Chúa ngự vào. Chúng ta hãy cùng cầu nguyện Sa-lô-môn, “Hỡi Chúa, xin ngự vào đền thánh của Ngài.”

CẦU NGUYỆN CHO SỰ CẢI CÁCH: Ê-LI

CÂU GỐC: “Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy” (Xa-cha-ri 4:6).

CHIỀU SA-BÁT

VĂN HÓA CỦA THẾ GIAN CHÚNG TA ĐANG SỐNG ĐÂY RẤT DỄ DÀNG TRỞ NÊN CÔNG CỤ CỦA MA QUỴ. Thường không dễ cho chúng ta nhận diện bóng dáng của ma quỷ trong nền văn hóa chúng ta đang sống, vì chúng ta thuộc vào trong văn hóa ấy, và là một phần của văn hóa ấy. Trong những thế kỷ đầu tiên Sau Thiên Chúa, Cơ Đốc giáo bắt đầu bành trướng, nhiều người theo đạo Chúa, nhưng đồng thời nhiều lễ nghi của ngoại giáo đã xâm nhập vào hội thánh Chúa.

Trong thời dân Y-sơ-ra-ên, việc vua của họ là Vua A-háp đã lấy vợ là Giê-sa-bên, một người đàn bà thờ tà thần, là một thí dụ cho chúng ta thấy hậu quả của sự liên kết giữa con cái Chúa với thế gian thường mang lại sự bội đạo. Đức Chúa Trời vẫn cần những Ê-li, và những lời cầu nguyện cho sự cải cách để chống lại những ảnh hưởng của thế gian đang xâm lấn hội thánh chúng ta và đời sống chúng ta.

Ê-LI CHỐNG LẠI MA QUỈ (Xuất Ê-díp-tô Ký 34:15, 16; Phục truyền 18:9-12; I Các Vua 16:29-33).

Cho biết những tội lỗi và sự gớm ghiếc của văn hóa của dân cư vùng Ca-na-an mà Đức Chúa Trời đã cảnh cáo trước. Xuất Ê-díp-tô Ký 34:15, 16; Phục truyền 18:9-12.

Đất Ca-na-an đã sẵn sàng dành cho dân Y-sơ-ra-ên xâm chiếm, nhưng vì dân Ca-na-an có những lối thờ lạy các thần của chúng cách gớm ghiếc, và dân Y-sơ-ra-ên lại dễ bị dụ dỗ để bắt chước thờ lạy các tà thần ấy. Họ có thể đã thắng các trận chiến với dân xứ Ca-na-an nhưng họ lại thua cuộc chiến tranh văn hóa với dân ấy. Khi dân Y-sơ-ra-ên phân chia ra khỏi dân Giu-đa dựng lập quốc về phương bắc, vua Giê-rô-bô-am đã dạy cho dân sự thờ lạy con bò con để tránh họ dừng đi về phương nam dựng thờ lạy Đức Chúa Trời với dân Giu-đa.

Vua A-háp dùng cách gì để gia tăng lòng bội đạo của dân sự? I Các Vua 16:30-33.

Giê-sa-bên là người đàn bà bản lĩnh, nàng có nhiều ảnh hưởng với vua A-háp và dân sự. Cha nàng vừa là vua vừa là thầy tế lễ cả của một dân ngoại giáo. Nàng đòi chồng mình phải xây cho mình một đền thờ để thờ lạy thần Ba-anh. Nàng bảo trợ cả một trường gầy dựng các thầy phù chú và tiên tri của Ba-anh. Chính Giê-sa-bên cũng là chủ chốt của nhiều vụ sát hại các tiên tri của Đức Chúa Trời (I Các Vua 16:32; 18:4, 19).

Việc thờ lạy thần Ba-anh thoạt đầu rất hấp dẫn với dân Y-sơ-ra-ên vì thần này được tin là làm cho đất sinh sản và màu mỡ. Lối thờ lạy thần này rất gớm ghiếc; các thầy phù thủy và tiên tri của Ba-anh hành dâm cùng các kẻ thờ lạy thần này và sự thờ lạy của chúng thường là uống rượu cho say và múa nhảy dâm loạn. Dân Y-sơ-ra-ên vì là dân làm ruộng nên họ tưởng rằng bắt chước theo bọn thờ lạy Ba-anh thì sẽ giúp họ được mùa màng.

Sách I Các Vua đoạn 16 chấm dứt bằng những điều thật đáng buồn, nhưng đoạn 17 bắt đầu bằng những tia hy vọng. “Ê-li xuất hiện trong hình ảnh là một con người có một sứ mạng cấp kỳ cho Đức Chúa Trời. Đây đang là thời kỳ khủng hoảng. Tội lỗi đã lan tràn khắp xứ. Y-sơ-ra-ên sẽ gánh chịu một sự hủy diệt khủng khiếp nếu chúng không ngưng phạm tội.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 2, tr. 811, “Ê-li.”

Dân tộc của mỗi một văn hóa thường khi không thấy phần tai hại của các tập tục của văn hóa họ. Chúng ta phải dùng một sách hướng dẫn duy nhất nào để dạy cho chúng ta phần nào của văn hóa mình là đáng giữ, và phần nào ta phải bỏ đi?

SỰ RỬA SẢ CỦA LỜI GIAO ƯỚC (Lê-vi Ký 26:14-20; Phục truyền 28:15-14; I Các Vua 17:1).

Điều gì sẽ xảy đến với dân sự Đức Chúa Trời nếu họ từ chối không vâng lời Ngài? Lê-vi Ký 26:18-20; Phục truyền 28:23-24.

Đức Chúa Trời muốn ban phước cho dân sự Ngài, nhưng khi họ chối bỏ Ngài, Ngài sẽ cất đi những ân phước khỏi họ. Chúng ta thường dễ quên Chúa khi ta gặp thành công và chỉ tìm kiếm Ngài khi ta gặp hoạn nạn.

Dân sự thờ lạy thần Ba-anh tin rằng chính Ba-anh là kẻ mang mưa lại để mặt đất có hoa màu. Đức Chúa Trời quyết định tiêu diệt cái sự tin tưởng này của họ bằng cách bày tỏ cho họ thấy chỉ có một mình Ngài mới là Đấng có thể mang những hoa màu và ân phước đến cho mặt đất như tia nắng mặt trời, mưa và sương móc.

Ê-li vâng lời Chúa và ra trước mặt vua A-háp. Ông bảo vua rằng sẽ không có mưa trong một thời gian lâu dài. Đức tin của Ê-li phải rất lớn khi ông dám tuyên bố lời tiên tri rằng xứ sẽ bị hạn hán bởi vì lúc ấy các sông các suối tràn trề nước và cây cỏ đang xanh tươi.

Có một cách để mang lại cơn mưa, nhưng dân sự không biết vì các bậc lãnh đạo của họ đã không chỉ dạy cho họ phương cách ấy. Đó là cách gì? II Sử ký 7:13, 14.

“Nguồn cứu trợ mạnh mẽ nhất của mỗi một Cơ Đốc nhân là thông công cùng Đức Chúa Trời qua sự cầu nguyện. Kết quả của lời cầu nguyện thường to tát hơn cả những điều chúng ta có thể tưởng được. . .”—Phỏng trích *Life Application Study Bible*, tr. 2252.

Lúc nào thì lời cầu nguyện là nguồn cứu trợ của bạn? Bạn trả lời Chúa cách nào khi Ngài không trả lời các lời cầu nguyện của bạn theo ý bạn muốn?

CUỘC THÁCH THỨC TRÊN NÚI CẠC-MÊN (I Các Vua 18:16-46).

Cơn hạn hán kéo dài ba năm rưỡi trời. Rồi Đức Giê-hô-va truyền Ê-li đi lên Núi Cạc-mên đặng thách thức dân sự. Ê-li thách thức dân Y-sơ-ra-ên cách nào? I Các Vua 18:21, 24.

Trước khi Đức Chúa Trời ban mưa xuống, cần phải có một lễ hiến dâng xin chuộc tội cho những tội lỗi của dân sự. Ê-li trùng tu lại bàn thờ thờ lạy Đức Giê-hô-va, vì bàn thờ hoang tàn sau nhiều năm không ai dùng và chăm sóc.

Nghiên cứu lời cầu nguyện của Ê-li trong I Các Vua 18:36, 37. Hãy để ý xem lời cầu nguyện của ông dài là bao, cách ông cầu nguyện, và ông cầu nguyện cho những gì. Lời cầu nguyện của Ê-li khác thế nào với những lời cầu nguyện của các tiên tri thần Ba-anh? (I Các Vua 18:26-39).

Dân sự sấp mặt dưới đất mà kêu lên rằng “Đức Giê-hô-va—chứ họ không kêu Ba-anh—là Đức Chúa Trời!” khi họ thấy lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt của lễ hy sinh, củi và cả bàn thờ đang ướt sũng nước.

Chúng ta học được bài học nào về sự chấp nhận hay giao hòa cùng các ảnh hưởng văn hóa không đúng với sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời qua việc Ê-li tàn sát hết tất cả các tiên tri của Ba-anh? Chúng ta áp dụng bài học này trong đời sống cá nhân mình như thế nào?

LÒNG NHỤT CHÍ TẠI NÚI HÔ-RÊP (I Các Vua 19).

Việc gì xảy ra khiến Ê-li phải đi trốn? I Các Vua 19:1-5. Vì sao lòng ông đang từ vui mừng chiến thắng lại đổi sang nhụt chí?

Tình cảm con người, thường sau khi qua hồi hứng khởi cao độ, lòng người ta thường hạ xuống độ thấp của tình cảm. Ê-li cũng vậy, sau hồi phấn khởi bởi sự thành công được Chúa nhậm lời và ông đã tận diệt các tiên tri tà giáo Ba-anh, lòng ông bỗng trùng xuống một nỗi buồn, và ông cảm thấy những gì ông đã làm trên núi Cạc-mên là một thất bại, ông cảm thấy nản chí, thấy mình vô dụng, và ông muốn chết.

Một cơn gió lớn, một trận động đất, và một đám lửa xảy đến sau khi Ê-li than van, nhưng Đức Chúa Trời không hiện diện trong những điều ấy. Rồi có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ của Chúa phán cùng Ê-li. Và liền lập tức Ê-li biết đây là tiếng của Đức Chúa Trời. Ê-li ý thức rằng không phải lúc nào Chúa cũng bày tỏ Ngài bằng những quyền vũ bão. Không phải lúc nào phép lạ cũng có thể làm mềm được những tấm lòng chai đá. Đức Chúa Trời không phải chỉ làm ngạc nhiên con người bằng những dấu quyền phép của Ngài, nhưng cả bằng những lời êm dịu của Đức Thánh Linh.

Ê-li, một tiên tri của Đức Chúa Trời, đã thất vọng và nản chí. Những kinh nghiệm của người giúp chúng ta thế nào để vượt qua những giai đoạn nhụt chí của mình?

SỰ THỨC GIỤC TỪ ĐỨC CHÚA TRỜI (I Các Vua 19:15-18).

Những lời dạn dò và điều phẫn khởi nào về Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-va phán cùng Ê-li? I Các Vua 19:15-18.

“Một phương thuốc chữa trị sự chán nản và nản chí là làm cho mình bận rộn. Nên lời đầu tiên Chúa phán cùng Ê-li sau những điều xảy ra trên Núi Hô-rếp là ‘Hãy đi.’ Việc xúc dầu cho Ha-xa-ên, Giê-hu, và Ê-li-sê có nghĩa rằng công việc chống lại sự thờ lạy thần Ba-anh sẽ còn tiếp tục, và một số nhỏ những kẻ trung tín thờ lạy Đức Giê-hô-va sẽ sống còn.”—Phỏng trích Lloyd J. Ogilvie, General Editor, Russell H. Dilday, *The Communicator’s Commentary: 1, 2 Kings* (Waco, Tex.: Word Books, 1987), bộ 9, tr. 224.

Công việc cải cách sẽ thành công nếu Đức Chúa Trời vẫn còn những kẻ sót lại. Những người góp phần vào sự cải cách như Ê-li ngày xưa cần luôn nhớ rằng Đức Chúa Trời làm việc qua một nhóm người còn sót lại. “Khi chúng ta dâng trọn đời mình cho Chúa và trong công việc chúng ta đi theo sự hướng dẫn của Ngài, thì Ngài sẽ chịu trách nhiệm trong mọi kết quả. Chúa không muốn chúng ta ưu tư về việc có thành công hay không. Chúng ta cũng chẳng nên nghĩ tới ý tưởng thất bại. Chúng ta phải hết lòng làm việc cùng một Đức Chúa Trời không bao giờ thất bại.”—Phỏng trích *Christ’s Objects Lessons*, tr. 363.

Anh Tâm là một tín đồ mới chịu phép báp têm. Chẳng bao lâu anh nhận thấy trong hội thánh có những điều làm anh rất bức bối. Làm thế nào sự thật rằng Đức Chúa Trời luôn luôn làm công việc cải cách nhờ qua một phần còn sót lại, giúp anh Tâm?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Thi thiên đoạn 5 cho chúng ta niềm hy vọng rằng Đức Chúa Trời nghe những lời cầu nguyện và những thái độ tích cực của chúng ta trong công tác cải cách thuộc linh?

Đọc các đoạn sau đây trong *Prophets and Kings*: “Carmen” tr. 143-154; “From Jezreel to Horeb” tr. 155-166; “‘What Doest Thou Here?’” tr. 167-176.

Đức tin của Ê-li đã được thử thách khi ông cầu nguyện trên Núi Cạc-mên. Nhưng ông cứ tiếp tục cầu nguyện cho mưa. . . Nếu ông đã bỏ cuộc vì nản chí trong lần thứ sáu, Đức Chúa Trời chắc đã chẳng trả lời lời cầu nguyện của ông. Nhưng ông cứ tiếp tục cầu nguyện cho đến khi được nhậm lời. . . Đức Chúa Trời muốn thử thách đức tin của chúng ta. Ngài muốn xem chúng ta có giữ lòng gian ác trong tâm mình. Nếu chúng ta xin gì được nấy, chúng ta sẽ trở nên bất cẩn và quên mất rằng chúng ta phải trông cậy nơi Ngài, và chúng ta cần sự trợ giúp của Ngài.

“Ê-li đã hạ mình xuống cho đến khi ông biết rằng ông không thể dành lấy sự vinh quang cho chính mình. Đức Chúa Trời sẽ trả lời những lời cầu nguyện của chúng ta khi chúng ta có một tinh thần khiêm nhường, bởi vì như vậy chúng ta mới tôn vinh Ngài.”—Phỏng trích Ellen G. White *Comments, SDA Bible Commentary*, bộ 2, tr. 1035.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Lời cầu xin cho cơn hạn hán, lửa, và mưa là ý của Ê-li hay là của Đức Chúa Trời? Giải thích câu trả lời của bạn. Sự trợ giúp nào Ê-li có được trong điều này xin của ông? Làm sao chúng ta biết được rằng có những lời cầu nguyện và những thái độ chúng ta có là do nơi ý Chúa?
2. Làm sao chúng ta, trong tư cách là hội thánh, biết tôn trọng sự khác nhau của các văn hóa mà không có thái độ đoán xét sự dị biệt. Chúng ta có nên dừng tìm cách sửa đổi văn hóa của người khác nếu các tập tục ấy không đi ngược lại với sự dạy dỗ của Kinh Thánh? Giải thích.

TÓM LƯỢC: Chúng ta đang tranh chiến cùng những quyền lực trong công việc cải cách. Chúng ta cần phải cầu nguyện để mình có sự khôn ngoan, khôn khéo, can đảm và một lòng trung kiên tin tưởng nơi Đức Chúa Trời.

LỜI CẦU NGUYỆN TRONG TUYỆT VỌNG: Ê-XÊ-CHI-ÊN

CÂU GỐC: “Ê-xê-chia đã nhận thư tại tay sứ giả và đọc rồi, thì lên nhà Đức Giê-hô-va, mở thư ra trước mặt Đức Giê-hô-va, cầu nguyện Đức Giê-hô-va” (Ê-sai 37:14, 15).

CHIỀU SA-BÁT

CÁC NÔNG DÂN RẤT LO LẮNG, vì họ sợ sẽ bị một nạn dịch châu chấu xảy đến như năm rồi tiêu hại hết sạch mùa màng. Nên ngày 26 tháng Tư được mọi người chọn làm ngày kiêng ăn và cầu nguyện. Ba ngày kế tiếp, nhiệt độ lên cao, trời nóng oi ả, cơn nóng luôn luôn làm cho trứng châu chấu nở mạnh mẽ. Họ đã cầu nguyện cùng Chúa với tất cả lòng thành mà sao Chúa trả lời họ như vậy? Nhưng qua ngày thứ tư, nhiệt độ bỗng hạ xuống thật thấp, hủy diệt hầu hết bầy châu chấu mới nở.

Khi học bài học tuần này, hãy liên tưởng đến những lời cầu nguyện đã được nhậm lời trong đời bạn, nhất là khi bạn khẩn cầu trong nước mắt của nỗi tuyệt vọng.

A-SI-RI, DỤNG CỤ CỦA CON THẠNH NỘ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (II Sử ký 29, 30; 32:1).

Dân A-si-ri đã khuấy phá Y-sơ-ra-ên và Giu-đa suốt gần 150 năm. Vua Ê-xê-chia của xứ Giu-đa thừa hưởng sự đàn áp của xứ A-si-ri từ thời cha mình là vua A-cha. Vua A-cha chối bỏ Đức Chúa Trời và xây lăng tẩm thờ lạy các tà thần của dân ngoại (II Sử ký 28:20-21, 24-25).

Vua Ê-xê-chia mang lại sự cải cách nào? II Sử ký 29:3 - 5, 10; 30:1. Vua có lời giải thích nào cho những hoạn nạn mà dân Giu-đa phải gánh chịu? II Sử ký 30:6-9.

“Tình trạng của đền thờ Chúa thế nào là do theo tình trạng đời sống thuộc linh của dân sự. Cho nên có hai việc liên hệ cùng nhau: dọn dẹp đền thờ và dùng đó làm nơi thờ phượng để dân sự . . . lại một lần nữa bồi bổ lại mối tương giao của họ với Đức Chúa Trời.”—Phỏng trích Lloyd J. Ogilvie, General Editor, Leslie C. Allen, *The Communicators' s Commentary: 1, 2 Chronicles*, bộ 10, tr. 370.

Đọc lại một lần nữa lời mời mà vua Ê-xê-chia gửi cho toàn dân trong II Sử ký 30:6-9. Gạch đậm những phần nào cảm động lòng bạn. Tại sao bạn cảm thấy những phần này có ý nghĩa với bạn?

Dưới thời vua Ê-xê-chia, toàn quốc được hưởng những năm an bình và thịnh vượng. Nhưng chẳng bao lâu vua xứ A-si-ri lại gây chiến cùng Giê-ru-sa-lem và những năm thanh bình chấm dứt cách nhanh chóng (II Sử ký 18:7).

Giống như vua Ê-xê-chia, có bao giờ bạn cũng trải qua một giai đoạn mà bạn cảm thấy mình trung tín phụng sự Đức Chúa Trời, nhưng mọi sự dường như lúc nào cũng đầy khó khăn và hoạn nạn? Giải thích tại sao lòng trung tín và sự thật tâm phụng sự Đức Chúa Trời không hẳn bảo đảm sự bình yên và thành công?

HOẠN NẠN BÊN TRONG VÀ KHỦNG HOẢNG BÊN NGOÀI (Ê-sai 36 và 39).

Trong năm thứ tư đời vua Ê-xê-chia (701 T. C.), vua San-chê-ríp của xứ A-si-ri mang đại quân đến gây hấn xứ Giu-đa và thách thức vua Ê-xê-chia phải đầu phục. Trong khi ấy, cơ thể vua Ê-xê-chia lại mắc một cơn bệnh hiểm nghèo gần chết. Vua cảm thấy mình tan nát dưới những hoạn nạn đến cho mình.

Sứ điệp nào nhà tiên tri Ê-sai mang đến cho vua Ê-xê-chia, và vua trả lời thế nào? Ê-sai 38:1-3.

Vua Ê-xê-chia năm ấy mới 39 tuổi, vua chưa chuẩn bị để đối diện với cái chết. Vua khẩn nài xin Chúa cứu mạng sống mình.

“Khi vua Ê-xê-chia nghe tin rằng mình hầu chết, ông cầu nguyện. Vua không hề nghĩ rằng cầu nguyện là vô ích. Nếu chúng ta cầu xin Chúa, điều đáng lẽ Chúa không làm, Ngài có thể sẽ làm vì ta cầu xin Ngài. Chúng ta phải có tinh thần giao trọn cho Chúa khi chúng ta cầu khẩn xin Ngài chữa trị. Chỉ mình Đức Chúa Trời biết sự nhậm lời của một lời cầu nguyện là có ích lợi (hay không) cho người cầu khẩn trong sự vinh quang của Ngài.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary* bộ 2, tr. 966:2, “Cầu Nguyện.”

Tại sao đôi khi Chúa phải đợi chúng ta cầu nguyện Ngài mới hành động? Bạn có đang đối diện với một hoàn cảnh vô vọng không? Bạn có nghĩ rằng cầu nguyện hay không cũng chẳng đi đến đâu không? Bạn có bao giờ qua những hoàn cảnh mà điều bạn cầu xin không xảy ra, nhưng nhờ hành động cầu nguyện đã mang lại cho bạn năng lực không?

SỰ VÂY HÃM THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM (Ê-sai 36 và 39).

Vua Ê-xê-chia được Đức Chúa Trời nhậm lời cho vua sống thêm được 15 năm nữa, nhưng người A-si-ri vẫn còn vây hãm toàn xứ Giu-đa ngoại trừ thành Giê-ru-sa-lem.

Vua Ê-xê-chia và dân sự ông đã tỏ bày sự yếu đuối nào của cá tính họ? Ê-sai 39:1-4; 22:9-11.

Vua Ê-xê-chia đã tự cao về những điều vua có. Vua đã hủy bỏ những thần tượng trong xứ Giu-đa nhưng vua lại có những “thần tượng” của riêng mình! Và hơn nữa vua lại dựa vào thế lực của xứ Ê-díp-tô thay vì nghe theo lời cảnh cáo của tiên tri Ê-sai (Ê-sai 31:1-3).

Dân sự tin tưởng vào sự vững bền của thành lũy họ thay vì trông cậy nơi Đức Chúa Trời. Và khi sự vây hãm ngưng lại trong một thời gian ngắn, họ bèn ca hát nhảy múa và say sưa. Họ nói rằng, “Hãy ăn uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết!” (Ê-sai 22:12, 13).

Một ngày kinh hoàng đã đến. Tướng lãnh của đạo binh A-si-ri kêu các sĩ quan của vua Ê-xê-chia hãy tụ tập ngoài thành. Hấn đã dùng lời lẽ để gây hoang mang và làm mất lòng tin trong lòng binh lính của vua Ê-xê-chia như thế nào? Ê-sai 36:4-7; 36:13-20. So sánh những lời của hấn với lối Sa-tan cám dỗ Ê-va (Sáng thế Ký 3:1-5). Sa-tan dùng những mưu mô tương tự như thế nào để gây hoang mang và dụ hoặc chúng ta?

Tác giả người Đức, ông Gunther Grass có một lần nói rằng tất cả những gì ông biết là do nơi những gì ông thấy, nghe và cảm xúc. Tại sao chúng ta thường tin tưởng trong những điều gì tự chính mình thấy, nghe, hay cảm xúc? Đây có phải là lý do mà việc truyền bá tin lành trong những quốc gia giàu có lại khó khăn hơn tại những quốc gia nghèo khổ? Sách Hê-bơ-rơ 11:1 nói gì về những điều chúng ta không thể nghe, thấy, và cảm xúc được?

TRÌNH MỌI SỰ LÊN VỚI ĐỨC GIÊ-HÔ-VA (Ê-sai 37:1-20).

Vua Ê-xê-chia làm gì khi các tướng lĩnh của vua trình lại cho vua sứ điệp của tướng quân A-sa-ri? Ê-sai 37:1-4.

Đức Chúa Trời đã hứa sẽ bảo vệ Giê-ru-sa-lem như gà mẹ tức con mình (Ê-sai 31:5). Ngài nói rằng A-si-ri sẽ bị “tiêu diệt trong cuộc chiến; nhưng không phải bởi quyền lực của con người” (Ê-sai 31:8). Lời hứa của Đức Chúa Trời có quyền năng hơn cả một đạo quân hùng mạnh. San-chê-ríp chạy khỏi Giê-ru-sa-lem khi hấn hay tin có đội binh của Ê-díp-tô tiến đánh. Đây là sự trả lời của Đức Chúa Trời cho lời cầu nguyện của Ê-xê-chia. Nhưng trước khi San-chê-ríp rút lui, hấn gửi một lá thư cho vua Ê-xê-chia nói rằng hấn sẽ trở lại và rằng không một thần nào có thể bảo vệ Giu-đa (Ê-sai 37:9-13).

Vua Ê-xê-chia làm gì với lá thư ấy? Ê-sai 37:14-18.

Đức Chúa Giê-su thúc giục chúng ta làm như vua Ê-xê-chia đã làm. “‘Hãy đến cùng ta,’ là lời mời của Chúa. Khi chúng ta gặp hoạn nạn, hãy mang những ưu tư của mình đến cùng Chúa. Sự cầu nguyện nâng đỡ lòng ta.

“Đức Chúa Giê-su nhìn thấy tương lai từ thuở ban đầu. Trong mọi sự khó khăn, Ngài đã sẵn sàng phước cách để giải thoát chúng ta khỏi cơn hoạn nạn. Cha thiên thượng của chúng ta có cả ngàn cách để cứu trợ chúng ta mà chúng ta không hề nghĩ ra.”—Phỏng trích *The Desires of Ages*, tr. 329, 330.

Chúng ta hãy tìm thì giờ để cầu nguyện cùng Chúa. Cảm tạ Ngài vì những ơn phước và sự hướng dẫn Ngài đã ban cho chúng ta trong qua khứ. Tại sao việc nhớ những hành động của Chúa đối với bạn trong quá khứ là quan trọng khi bạn cần giao cho Ngài tương lai mình?

SỰ GIẢI THOÁT! (Ê-sai 37:14-38).

Lời cầu nguyện của Vua Ê-xê-chia là một bài cầu nguyện mẫu cho chúng ta. Ê-xê-chia nhớ gì về những đức tính của Đức Chúa Trời khi ông cầu nguyện? Tại sao những bản tính này của Chúa lại rất quan trọng lúc này? Ê-sai 37:16. Những phần nào khác của lời cầu nguyện này mà bạn ghi nhận? Ê-sai 37:17-20.

Lời cầu nguyện của Ê-xê-chia cho thấy những điều sau đây:

1. *Một lòng sâu xa cảm biết sự hiện diện của Chúa – Ê-sai 37:16.* Khi chúng ta cầu nguyện chúng ta nên nhớ rằng chúng ta đang nói chuyện cùng Chúa.

2. *Một thái độ trang nghiêm – Ê-sai 37:16.* Chúng ta có thể cầu nguyện với Chúa như cách chúng ta nói chuyện với một người bạn, nhưng chúng ta đừng quên rằng chúng ta đang hầu chuyện cùng Đấng Quản Trị Tối Cao của thiên đàng.

3. *Một lòng tin tưởng vào quyền năng của Chúa – Ê-sai 37:16.* Làm sao Chúa giúp chúng ta được nếu chúng ta nghi ngờ quyền năng Ngài?

Khi gặp hồi khó khăn bạn làm gì trước hết? Nếu bạn gặp những nan đề khó khăn, hãy đặt riêng ra thì giờ để cầu nguyện với Chúa. Và cũng nhớ đến những ơn phước Chúa đã ban cho bạn và cảm tạ và tôn vinh Ngài về những ơn phước ấy.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Ôn lại bài học ngày hôm qua. Xong rồi đọc lại sự trả lời cho lời cầu nguyện của vua Ê-xê-chia trong sách Ê-sai 36:21-35. Đọc Ê-sai 36:36-38 để học sự nhậm lời của Đức Giê-hô-va đã được hoàn tất như thế nào.

Đức Chúa Trời có chú ý đến những nỗi ưu tư, sợ sệt của dân sự Ngài ngày hôm nay không? Lời trả lời chan chứa niềm hy vọng có thể tìm thấy được trong sách *Desires of Ages*, “The Invitation” tr. 328-332. Bạn cũng có thể muốn tìm đọc trong những chương sau đây trong sách *Prophets and Kings* về chuyện của Vua Ê-xê-chia: “Hezekia” tr. 331-339; “The Ambassadors From Babylon” tr. 340-348; “Deliverance from Assyria” tr. 349-366.

“Những lời cầu nguyện của vua Ê-xê-chia cho dân Giu-đa và trong sự tôn quý của Đấng Lãnh Đạo Tối Cao (Đức Chúa Trời) của họ là hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời. Vua Sa-lô-môn, trong lời cầu nguyện hiến dâng đền thánh, đã cầu nguyện xin Chúa nhớ luôn luôn lời cầu nguyện và những lời cầu xin mà vua cầu khẩn cùng Ngài. Vua cầu xin Chúa luôn luôn có lòng nhân từ với dân Y-sơ-ra-ên và với Vua của họ theo nhu cầu hằng ngày của họ. Và nhờ đó mà mọi nước trên thế gian sẽ nhìn biết chỉ mình Chúa là Đức Chúa Trời, I Các Vua 8:59, 60. Vua Sa-lô-môn cũng cầu xin Đức Giê-hô-va bày tỏ tình thương Ngài với các tướng lãnh của Y-sơ-ra-ên trong các trận chiến khi họ vào đền thánh của Ngài để khẩn cầu Ngài cứu họ (I Các Vua 8:33, 34).”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 359.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

- 1 Giải thích tại sao một sự hoạn nạn, chẳng hạn như một tai nạn hay một cơn bệnh trầm trọng, có thể thay đổi thói quen cầu nguyện của một người.
- 2 Điều gì làm chúng ta quên không cảm tạ Chúa và ca ngợi Ngài? Hãy nghĩ đến những cách mà chúng ta có thể nhớ để cảm tạ và ca ngợi Chúa.
- 3 Có cách nào để giúp sự cầu nguyện lúc bình thường của người ta giống như sự cầu nguyện họ có khi khẩn cấp không?

TÓM LƯỢC: Chúa của chúng ta vẫn đầy quyền năng để cứu chúng ta ra khỏi sự hoạn nạn và tội lỗi. Chúng ta phải cầu nguyện luôn luôn rằng trong cơn giải thoát, chúng ta phải tôn vinh Danh Ngài, cho đầu kết cuộc như thế nào đi nữa.

LỜI CẦU NGUYỆN CHO THA NHÂN: ĐA-NI-ÊN

CÂU GỐC: “Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe. . . Không phải cậy những sự công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự thương xót cả thể của Ngài” (Đa-ni-ên 9:18).

CHIỀU SA-BÁT

TRONG KINH THÁNH CÓ NHỮNG VĨ NHÂN ĐÃ HẾT LÒNG CẦU NGUYỆN CHO NGƯỜI KHÁC. Áp-ra-ham cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời cho thành phố tội lỗi Sô-dôm (Sáng 18:16–19:29). Môi-se đã cầu nguyện cho dân Y-sơ-ra-ên bất tuân (Xuất 32:31, 32). Phao-lô đau lòng khi thấy dân tộc mình chối bỏ Đức Chúa Giê-su (Rô-ma 9:1-4). Trong bài học tuần này chúng ta sẽ học về Đa-ni-ên, cách người đã cầu nguyện cho dân sự tội lỗi của người. Đa-ni-ên cũng có những điểm tương tự như Đức Chúa Giê-su là Đấng hằng sống để cầu thay cho chúng ta (Hê-bơ-rơ 7:25).

ĐA-NI-ÊN, CON CÁI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (Đa-ni-ên 2:14-23).

Đa-ni-ên lớn lên trong hoàng cung của vua Giô-si-a vì ông là giòng dõi hoàng tộc. Vua Giô-si-a tử trận khi Đa-ni-ên hãy còn là một thiếu niên. Cũng như tiên tri Giê-rê-mi là người cùng thời của mình, Đa-ni-ên hẳn đã cùng toàn nước khóc thương vì vua nhân đức của họ rất nhiều (II Sử ký 36:23-25). Các nhà lãnh đạo mới của họ chỉ là những người yếu đuối chống lại bạo quyền của Ba-by-lôn. Rồi vua Nê-bu-cát-nết-sa và đạo binh hùng mạnh của vua bắt làm con tin những người thuộc giòng dõi hoàng tộc, và mang họ đi bộ 480 dặm về thành Ba-by-lôn (Đa-ni-ên 1:3, 4). Đa-ni-ên là một trong những kẻ bị bắt làm con tin này.

Đọc Đa-ni-ên 1:17-20 và Đa-ni-ên 2:1-18. Những điều xảy ra này cho chúng ta biết gì về bản tính của Đa-ni-ên và những thói quen của người?

Đọc lời cầu nguyện cảm tạ của Đa-ni-ên trong đoạn 2:19-23. Lời cầu nguyện này cho chúng ta có ý tưởng nào về Đức Chúa Trời?

Đa-ni-ên cảm tạ Đức Chúa Trời vì Ngài đã trả lời lời cầu nguyện của người. Nhưng bạn cầu nguyện Chúa thế nào nếu những lời cầu xin của bạn không được nhậm lời như lời bạn xin? Tại sao tôn vinh Đức Chúa Trời lại quan trọng khi chúng ta không được Chúa trả lời lời cầu xin của mình?

CUỘC ĐỜI HẾT LÒNG THỜ LẠY CHÚA CỦA ĐA-NI-ÊN (Đa-ni-ên 6).

Năm 538 T. C. là một thời kỳ đen tối trong cuộc đời của Đa-ni-ên. Đa-ni-ên lúc này đã 80 tuổi. Ông đã chứng kiến sự sụp đổ của Ba-by-lôn qua sự tấn công lúc nửa đêm của người Ba-tư. Vua Đa-ri-út của người Mê-di lên ngôi (Đa-ni-ên 5:30-31; Đa-ni-ên 9:1). Vua Đa-ri-út tỏ lòng tin cậy nơi Đa-ni-ên bằng cách lập người lên làm thủ tướng của toàn xứ. Điều này làm nhiều kẻ ganh tị, và họ tìm cách giết Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 6).

Giữa lúc gian truân như vậy, lòng Đa-ni-ên trùng nặng với một niềm ưu tư: Ông tin rằng đã đến lúc cho dân Giu-đa phải trở về xứ sở của họ sau 70 năm biệt xứ (Giê-rê-mi 25:11, 12). Nhưng trong các sự hiện thấy của ông qua những thập niên trước đã tỏ cho thấy sẽ có một quyền lực gian ác tấn công dân sự của Đức Chúa Trời và hủy diệt đền thánh của Chúa trước khi Ngài trở lại dựng lập nước Ngài. Lòng ông nao nê hơn sau những sự hiện thấy ấy. Ông dường như nghĩ rằng 70 năm đọa đày sẽ còn kéo dài nữa vì cơ tội lỗi của dân sự.

Thử tưởng tượng nếu chúng ta có một máy hình để nhìn vào quá khứ. Chúng ta thấy Đa-ni-ên bước vào phòng riêng của mình, mặc áo bằng vải bao gai để tỏ lòng sầu thương của mình. Ông mở một cuộn giấy ghi lời tiên tri của nhà tiên tri Giê-rê-mi, và quì gối trước cửa sổ phòng mình mở về hướng tây, là hướng thành Giê-ru-sa-lem, đây là nơi ông đã cầu nguyện mỗi sáng, mỗi trưa và mỗi chiều (Đa-ni-ên 6:10; 9:21; Thi thiên 55:17).

Tại sao Đa-ni-ên lại cầu nguyện cho một điều mà Đức Chúa Trời đã hứa? Tại sao Đa-ni-ên vẫn cầu nguyện trong cung cách thường xuyên dầu khi ông biết đã có những kẻ mưu toan giết ông? Ông có phạm một mạng lệnh thiêng liêng nào nếu ông cầu nguyện cùng Chúa trong sự bí mật không? Chúa muốn dạy cho chúng ta bài học nào trong câu chuyện này?

ĐA-NI-ÊN CẦU THAY (Đa-ni-ên 9:1-19).

Lời hứa nào cho Đa-ni-ên sự can đảm để cầu nguyện cho dân sự của mình? Giê-rê-mi 29:10-14.

“Những kẻ bị đày sống trong những thời kỳ khó khăn tại trong xứ người, nhưng họ không nản lòng bởi vì họ có Đức Chúa Trời ở cùng họ, họ có ân huệ của sự cầu nguyện cùng ân điển của Đức Chúa Trời. Chúng ta có thể tìm gặp Chúa nếu chúng ta tìm kiếm Ngài với cả tấm lòng. Xứ lạ, lòng sầu thảm, sự bức dọc, hay những bệnh hoạn của cơ thể không thể làm rạn nứt mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời.”—Phỏng trích *Life Appliation Study Bible*, tr. 1339.

Tội lỗi nào đã đưa nước Giu-đa vào vòng phu tù? Tội đặc biệt nào mà Giu-đa đã phạm? Đa-ni-ên 9:5-14, 16. Những câu nào trong lời cầu nguyện của Đa-ni-ên cho thấy ông tin vào lòng nhân từ của Đức Chúa Trời?

Một phần của câu Đa-ni-ên 9:13 thường được dịch là “và hiểu được lẽ thật của Ngài” cũng có thể được dịch là “và được tăng tiến dồi dào trong lẽ thật của Ngài.” Tại sao Đức Chúa Trời bày tỏ lẽ thật cho chúng ta? Chúng ta tăng tiến dồi dào trong lẽ thật của Đức Chúa Trời cách nào? Chúng ta có tăng trưởng trong lẽ thật của Chúa nhiều như ta có thể không? Giải thích câu trả lời của bạn?

SỰ TRẢ LỜI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI VỚI LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐA-NI-ÊN (Đa-ni-ên 9:20-27).

Sự trả lời của Đức Chúa Trời thúc giục lòng Đa-ni-ên như thế nào? Đa-ni-ên 9:20-23.

Đa-ni-ên cũng cầu nguyện cho đền thánh. Tương lai nào dành sẵn cho đền thánh? Đa-ni-ên 9:24, 26, 27.

“Đức Chúa Trời trả lời lời cầu nguyện bằng cách cho Đa-ni-ên thấy chương trình của Ngài. Đức Chúa Trời thường trả lời sự cầu nguyện bằng cách khác cách mà chúng ta tưởng Ngài sẽ làm. Đôi khi Ngài mở mắt chúng ta để chúng ta thấy được những ơn phước mà Ngài đã ban cho ta. . . . Đôi khi Ngài đổi lòng ao ước của chúng ta, và hướng dẫn lòng ta biết trông cậy nơi ý Ngài bằng cách cho chúng ta thấy rằng đường lối của Ngài là tốt hơn đường lối của chúng ta. Tìm kiếm để đi theo ý Chúa là lời cầu nguyện tốt nhất (Đọc Ma-thi-ơ 25:39).”—Phỏng trích H. D. M. Spense and Joseph S. Exell, Editors, *The Pulpit Commentary* (Peabody, Mass.:, Hendrickson Publishers), bộ XIII, phần I, tr. 278.

Tại sao bạn nghĩ rằng Đa-ni-ên nhận được lời trả lời nhanh chóng cho lời cầu nguyện của mình? Bạn có để ý thấy ông không cầu nguyện cho mình mà cho người khác. Lời cầu nguyện của bạn chỉ vòng quanh cho bản thân và lợi ích của riêng bạn không?

SỰ TRẢ LỜI TOÀN VẬN CHO MỘT NAN ĐỀ CỦA TỘI LỖI (Đa-ni-ên 9:24-27).

Tội lỗi của dân sự của ông là gánh nặng nề nhất trong lòng Đa-ni-ên. Đa-ni-ên thú nhận rằng dân sự của ông không có sự công bình của chính họ (Đa-ni-ên 9:18). Làm sao Đức Chúa Trời đáp ứng nhu cầu của họ được? Đa-ni-ên 9:24, 25.

Chỉ mình Đức Chúa Giê-su là Đấng có thể mang sự tha thứ đến cho mọi tội lỗi. Chỉ mình Ngài mới mang sự công bình vĩnh cửu, vì chỉ mình Ngài có “sự công bình của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 3:21, 22). Đa-ni-ên đoạn 9 cho chúng ta thấy điều gì phải xảy đến với Đấng Mê-si để làm lễ chuộc tội. Đức Chúa Giê-su đã phải từ bỏ ngôi vị của Ngài trên thiên đàng. Mọi liên kết giữa Ngài với Cha đã phải bị chia lìa. Con người phàm của Ngài phải bị chết. Mạng sống Ngài đã bị “cắt đứt”.

“Thiên sứ Gáp-ri-ên đã cho Đa-ni-ên sự hiện thấy lớn lao nhất về Con của Đức Chúa Trời trước khi thiên sứ nói cho Đa-ni-ên biết về tương lai dưới đất của Y-sơ-ra-ên. Đa-ni-ên vui mừng chia sẻ tin mừng chiến thắng của công việc của Đấng Mê-si. Bất cứ lúc nào, người ta cũng cần phải biết về việc tội lỗi của họ có thể được tha.”—Phỏng trích *The Pulpit Commentary*, bộ XIII, phần I, tr. 287.

Lời tiên tri về công việc của Đức Chúa Giê-su là câu trả lời cho lời cầu nguyện của Đa-ni-ên 500 năm trước khi sự kiện ấy thật sự xảy ra. Điều này cho ta thấy gì về sự quan trọng của sự cầu nguyện và cách Đức Chúa Trời hành động để trả lời cho lời cầu nguyện? Nếu giả thử Đa-ni-ên chẳng hề cầu nguyện như lối ông đã cầu nguyện. Liệu Đức Chúa Trời có đã không ban cho chúng ta lời tiên tri này?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc thêm xem Kinh Thánh nói gì về sự cầu thay trong I Ti-mô-thê 2:1-6. Cầu nguyện cho người khác nhắc nhở chúng ta rằng không ai phải đối diện với sự sầu khổ một mình hay cô đơn nhận lãnh tin vui một mình cả. Cầu nguyện cho kẻ khác giúp chúng ta nhớ rằng người khác cũng có những nhu cầu đặc biệt nữa.

Đọc lại phần “Daniel’s Prayers” trong sách *The Sanctified Life*, tr. 46-52.

“Chúng ta có thể mang lại cho những người thân yêu của chúng ta, dầu họ ở xa ngàn dặm, sự che chở của các thiên sứ thánh qua lời cầu nguyện của chúng ta. Lời cầu nguyện của chúng ta đi xa bất cứ nơi nào Chúa đi tới được.

“Một tinh thần cầu thay sẽ đến trong vòng dân sự Đức Chúa Trời trước khi Ngài trở lại. Bà Ellen White viết về kinh nghiệm này như sau: ‘Nhiều người sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời. Kẻ đau được chữa lành, và các phép lạ khác cũng xảy đến nữa. Sẽ có một tinh thần cầu nguyện cho nhau mạnh mẽ chẳng khác chi trong thời kỳ trước Ngày Lễ Ngũ Tuần’ (*Testimonies*, bộ 9, tr. 126).”—Phỏng trích Dorothy Eaton Watts, *Prayer Country: A Tour Guide to the Wonders of Prayer* (Boise, Idaho: Pacific Press Publishing Association, 1993), tr. 116, 117.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Sự soi dẫn cho mọi lời cầu nguyện thành thật đến từ bản chất và đức tính của Đức Chúa Trời. Bản chất nào của Đức Chúa Trời đã làm cho Đa-ni-ên cầu nguyện trong Đa-ni-ên đoạn 9?
2. Đa-ni-ên cầu nguyện cho những nhu cầu đặc biệt của người Giu-đa. Nhu cầu nào trong hội thánh và cộng đồng của bạn cần được bạn cầu nguyện cho?

TÓM LƯỢC: Sự hy sinh của Đấng Mê-si là giải pháp duy nhất cho hậu quả của tội lỗi. Mỗi một người trong chúng ta phải cầu xin sự tha thứ cho tội lỗi mình và cầu nguyện cho những người khác bằng cách trông nhờ vào dòng huyết tha tội của Đức Chúa Giê-su.

LẮNG NGHE TIẾNG CHÚA

CÂU GỐC: “Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được” (Giăng 15:4).

CHIỀU SA-BÁT

ÔNG HUDSON TAYLOR, MỘT NHÀ TRUYỀN GIÁO SANG TRUNG HOA, muốn mang sứ mạng cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su đến Trung Hoa. Khi ông cầu nguyện thường xuyên cùng Chúa, công việc của ông chùng như nhẹ nhàng. Khi ông xa cách Chúa, ông cảm thấy như mình lặn dưới mặt nước mà không có dưỡng khí. “Tôi còn than khóc vì tôi đã không luôn luôn theo Thầy mến yêu của tôi,” đó là lời ông viết cho một người bạn thân. Lời thư trả lời đã thay đổi cuộc đời ông. Biết được câu trả lời ấy qua bài học tuần này và xem nó có thể thay đổi đời bạn không.

CÙNG NGÔI XUỐNG VỚI ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Giăng 14:1).

Nếu bạn muốn tâm tình cùng Đức Chúa Giê-su, bạn sẽ không chọn đem Ngài bị bắt và sắp bị xử án. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã chọn đem ấy làm đem Ngài có những lời nhắn nhủ cho các môn đồ mình. Trong tuần này, chúng ta hãy cùng theo Ngài vào “phòng cao” để cùng trò chuyện với Ngài. Chúng ta sẽ học rằng cầu nguyện không chỉ là nói với Chúa mà thôi. Cầu nguyện còn là lắng nghe tiếng Ngài khuyên bảo riêng từng người trong chúng ta.

Đức Chúa Giê-su có mối ưu tư nào cho các môn đồ của Ngài? Giăng 14:1. Những lời hứa nào Đức Chúa Giê-su đã ban cho các môn đồ Ngài để sửa soạn họ cho cuộc xa cách dài giữa Ngài với họ? Giăng 14:2-4.

Trong thời Đức Chúa Giê-su, khi một người thanh niên đã đi hỏi vợ, anh ta sẽ về nhà cha mình dựng sửa soạn một căn nhà cho nàng trên phần điền sản của cha mình. Sau khi đã sắm sửa căn nhà rồi, anh ta mới được cưới vợ và đưa nàng về ở trong căn nhà mình đã sắm sẵn. Đây là lời hứa của Đức Chúa Giê-su với hội thánh Ngài. Hội thánh là nàng dâu và Chúa là chàng rể. Một ngày, Ngài sẽ trở lại để đón nàng dâu, hội thánh, về nơi ngôi nhà đã sắm sẵn. Trong khoảng thời gian xa cách giữa nàng dâu và chàng rể trước ngày tròn phùng, nàng sẽ suy tưởng về chàng và trông chờ ngày chàng trở lại. Chúng ta là hội thánh của Chúa, chúng ta cũng trông đợi ngày Chúa ta trở lại cách ấy. Nếu chúng ta chăm nhìn Chúa ta, tiếng của Ngài sẽ là tiếng trước nhất mà chúng ta nghe thấy nơi “phòng cao” của lòng mỗi người trong chúng ta.

Bạn trả lời thế nào nếu có người nói rằng, “tôi cố gắng nói chuyện cùng Đức Chúa Trời, nhưng tôi chẳng bao giờ nghe Ngài nói gì với tôi cả”?

TƯƠNG LAI LÀ BÂY GIỜ (Giăng 14:1-3).

Giăng 14:1-3 còn có một ý nghĩa sâu xa hơn chúng ta thường thấy. Giăng thường kể lại lối giảng dạy của Đức Chúa Giê-su, Ngài thường nói một lời mà có hai nghĩa, nghĩa đen của câu chuyện nhưng nghĩa bóng là nói về thiên đàng. Lối kể chuyện của Giăng cũng hay áp dụng phương thức ấy. Chẳng hạn trong hai thí dụ sau đây:

1. Chúng ta đọc trong Giăng 13:30 rằng, “Giu-đa. . . liền đi ra. Khi ấy đã tối.” Trời bên ngoài lúc ấy thật sự đã tối. Nhưng chính Giu-đa cũng đi vào nơi tối tăm của tâm linh người và chẳng hề trở lại.

2. Trong Giăng 12:32, Đức Chúa Giê-su phán, “ ‘Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta’ .” Đức Chúa Giê-su đã được treo cao lên trên Thập tự giá. Ngài cũng đã được đề cao bởi Thập tự giá.

Khi chúng ta ở nơi “phòng cao” của tâm hồn mình, hãy lắng nghe lời Đức Chúa Giê-su phán cùng ta. Những lời này có ý nghĩa sâu xa và tỏ tường với bản thân riêng mỗi người.

Giải thích ý nghĩa thiêng liêng của những lời hứa sau đây: Giăng 13:10; Giăng 1:51; Giăng 5:25.

Đức Chúa Giê-su rất tha thiết muốn đem ơn phước của cuộc sống vĩnh cửu vào trong đời hiện tại của chúng ta. Điều ấy không có nghĩa là trên hạ giới có được đời sống vĩnh cửu. Nhưng có nghĩa rằng chúng ta có thể có được một mối tương giao thật với Chúa Cha để thay đổi đời sống của chúng ta nơi trần thế này. Trong “phòng cao” của mỗi chúng ta, “chúng ta để cho những điều phân tâm và những bức dọc tan biến đi trước mặt Chúa Cứu Thế, như thể tuyết tan dưới tia sáng mặt trời.” Trong “phòng cao” của mỗi người, chúng ta “để Ngài làm lặng yên những phong ba đang làm tím ta trùng nặng bằng lời phán của Ngài, ‘Yên lặng đi, yên lặng đi nào.’”—Phỏng trích Richard J. Foster, *Prayer: Finding the Heart's True Home* (San Francisco: Harper San Francisco, 1992), tr. 162.

Lời hứa nào trong những lời hứa trên có ảnh hưởng đến riêng cá nhân bạn nhiều nhất?

KHÔNG PHẢI LÀ CHIA PHÔI (Giăng 14:4-6; Giăng 15:23).

Sau khi Đức Chúa Giê-su nói cho các môn đồ Ngài biết rằng Ngài sẽ xa họ, Ngài nói thêm, “Và các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa” (Giăng 14:4). Con đường nào đây? Tho-ma nói rằng mình không biết Chúa đi đâu (Giăng 14:5). Đọc lời Chúa giải thích trong Giăng 4:16. Hãy giải thích theo ý bạn cách nào dặng đến cùng Cha?

Đức Chúa Giê-su phán, “Ta sẽ trở lại đem các người đi với ta” (Giăng 14:3). Hiện thời Ngài đến với chúng ta qua cách nào? Giăng 14:16-18.

Ba Ngôi Đức Chúa Trời ở trong Đức Chúa Giê-su (Cô-lô-se 1:19), và Ba Ngôi Đức Chúa Trời đến với chúng ta khi chúng ta có Đức Thánh Linh ở trong lòng ta (so sánh với Giăng 14:23). Đức Chúa Giê-su đến với chúng ta khi Đức Thánh Linh đến trong lòng ta.

Trong “phòng cao” của bạn, Đức Thánh Linh hướng dẫn lòng bạn để nhận lãnh những lời đặc biệt Chúa dành để nói với riêng bạn mà thôi. Bạn có thể làm gì để mở lòng mình hầu có được cái mối tương quan mật thiết này với Đức Chúa Trời? Những gì có thể ngăn cản bạn không có được mối tương quan mật thiết với Chúa?

TA LÀ GỐC NHO; CÁC NGƯỜI LÀ NHÁNH NHO (Giăng 15:1-11).

Đức Chúa Giê-su tiếp tục nhấn nhủ riêng với các môn đồ. Ngài dạy họ rằng Ngài là gốc nho và họ là các nhánh nho (Giăng 15:5). Giải thích ý Ngài nói gì?

Ý tưởng gốc nho và nhánh nho đã thay đổi cuộc đời của ông Hudson Taylor. Sau khi thay đổi, ông gặp lại người bạn của ông, Ông Judd, người đã trả lời thư ông. Ông Judd về sau còn nhớ lại lời ông Hudson Taylor đã nói, “Ô Ông Judd ơi, Đức Chúa Trời đã dựng nên trong tôi một con người mới! Tôi không cần phải làm cho tôi thành một nhánh nho. . . . Nhưng Đức Chúa Giê-su đã bảo tôi rằng tôi là một nhánh nho của gốc Ngài. Tôi là một phần của Ngài, và tôi chỉ cần tin như vậy và hành động như vậy.” Ông Judd viết tiếp, “Taylor đã trở thành một con người vui vẻ. . . . Một Cơ Đốc nhân đầy lòng vui mừng. Trước kia Taylor là một Cơ Đốc nhân đầy lòng âu lo và nặng nề với những gánh nặng, không có được sự nghỉ ngơi trong tâm hồn. Nay anh ta biết nghỉ ngơi trong bóng cánh của Chúa Giê-su và giao trọn mọi sự trong tay Ngài. Và điều ấy đã thay đổi con người anh.”—Phỏng trích chuyện viết của Dr. and Mrs. Howard Taylor, *Hudson Taylor and the China Inland Mission* (London: China Inland Mission, 1955), tr. 170-173.

Gốc nho và nhánh nho là biểu tượng của Đức Chúa Giê-su và mỗi cá nhân tín đồ, hay đó là biểu tượng của Đức Chúa Giê-su và hội thánh của các tín đồ? Giăng 15:5-8. Giải thích câu trả lời của bạn.

Tất cả các chữ “người” trong tiếng Hy Lạp được xem là số nhiều. Niềm thân thiết nhất mà người ta có thể cảm thấy ấy là niềm thân thiết có do sự hiệp nhất qua tình yêu người ta có cho Đức Chúa Giê-su.

Mục đích của việc một mình với Đức Chúa Giê-su trong “phòng cao” của lòng bạn ấy là hiệp một với Ngài và nhờ đó mà bạn sẽ trở thành một trong những nhánh nho khỏe mạnh mọc ra từ Gốc Nho (Đức Chúa Giê-su). Để có được cái kinh nghiệm này, một phần quan trọng của sự cầu nguyện ấy là lắng thính và biết nhận thức rằng Ngài là Chúa (Thi thiên 46:10). Lắng nghe tiếng Chúa là khi chúng ta được nuôi dưỡng như những nhánh nho được nuôi dưỡng bởi gốc nho.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ KẾT QUẢ (Giăng 15:1-16).

Cho biết phận sự của chúng ta là nhánh của Gốc Nho. Nhánh phải làm gì để sanh trái? Giăng 15:4, 5.

Đức Chúa Giê-su đã chọn chúng ta làm phần tốt đẹp nhất của một cây nho – phần sinh những chùm bông trái nặng trĩu. Nhánh không sinh trái cách khó khăn. Nhánh sinh trái vì nó liền với gốc.

Trong sách Giăng, trái có nghĩa gì? Đọc những câu sau đây: Giăng 4:35; 12:24; 17:20.

Làm sao một người ở trong Đức Chúa Giê-su? Kinh Thánh nói người ở trong Chúa Giê-su được hưởng phần gì? Giăng 15:7. Tình yêu góp phần gì vào việc một người ở trong Chúa Giê-su? Giăng 15:9.

“Sự sống của gốc nho thành sự sống của nhánh nho. . . . Tội nhân mang sự kếm côi mình nối liền với Đức Chúa Giê-su để đón nhận sức mạnh của Ngài. Người nối liền sự trống trải của lòng mình để tiếp nhận sự đầy đủ của Đức Chúa Giê-su. Người nối liền sự yếu đuối mình để nhận được sự bền vững của quyền năng Chúa. Và rồi tội nhân dần dần mang được ý tưởng của Đức Chúa Giê-su.”—Phỏng trích *Desires of Ages*, tr. 675.

Ân huệ nào chúng ta có được nhờ sống trong Đức Chúa Giê-su? Đọc Giăng 15:7, 16; 14:12-14; 16:23, 24.

Tại sao sự cầu nguyện giúp chúng ta mở lòng mình nhiều hơn với Chúa? Sự cầu nguyện làm gì với chúng ta để giúp Chúa làm việc trong đời ta? Điều gì xảy đến cho Cơ Đốc nhân nếu người quên cầu nguyện?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Bài học tuần này cho chúng ta hiểu thế nào để tăng trưởng trong Đức Chúa Giê-su. Đọc Giảng 14 và 15. Hãy tự hỏi cách nào bạn có thể áp dụng những lời hứa Chúa trong những chương này.

Cũng đọc “Let Not Your Heart Be Troubled (Lòng các người chớ hề bối rối)” trong *Desire of Ages*, tr. 662-680.

“Tất cả những người thụ huấn sự huấn luyện của Đức Chúa Trời không nên sống nếp sống như thế gian sống. Mỗi người phải có riêng một kinh nghiệm học hỏi ý muốn Chúa. Chúng ta phải nghe tiếng Ngài nói cùng tim ta. Chúng ta phải nghe được tiếng Ngài nói khi mọi sự đều yên lặng và chúng ta lắng hầu trước mặt Ngài. Ngài bảo ta, ‘Hãy yên lặng và biết rằng ta là Đức Chúa Trời’ (Thi Thiên 46:10). Nếu chúng ta tuân theo mệnh lệnh Chúa, chúng ta sẽ tìm được sự yên nghỉ thật.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 363.

“Nghĩa đen của chữ ‘Hãy yên lặng’ có nghĩa là ‘Hãy để yên’ ‘Ngưng lại’ và ‘Đừng ráng nữa’. Chính Đức Chúa Trời đã phán những lời này. Phần đầu của Thi thiên 46:10 có thể được đọc như sau: ‘Yên nào! Đừng làm ồn nữa mà hãy nhận thức rằng Ta là Đức Chúa Trời.’ Chúng ta nói nhiều quá mà nghe thì ít.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr. 745:10. “Be Still.”

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Điều gì làm chúng ta “nói quá nhiều” khi ta cầu nguyện?
2. Liệt kê và bàn luận những cách chúng ta có thể tránh làm lời cầu nguyện của chúng ta chỉ là một chiều nghĩa là chúng ta dành hết phần nói và Đức Chúa Trời chỉ có phần nghe mà thôi.

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Giê-su đã đi khỏi thế gian, nhưng Ngài không để chúng ta lại bơ vơ một mình. Ngài đã hứa rằng Ba Ngôi Đức Chúa Trời sẽ trở lại và ở trong lòng ta qua Ngôi Đức Thánh Linh. Trách nhiệm và cũng là ân huệ lớn nhất của chúng ta là được sống mãi trong Đức Chúa Giê-su. Một cách để làm được điều ấy là gặp Ngài nơi “phòng cao” của mỗi cá nhân ta, nơi mà ta có thể đóng các cửa lại để chúng ta không phải nghe những tiếng động bên ngoài và lắng nghe được tiếng Ngài phán cùng ta.

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA THẦY TẾ LỄ THƯỢNG PHẨM: ĐỨC CHÚA GIÊ-SU

CÂU GỐC: “Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến” (Giăng 17:20, 21).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU ĐẾN ĐỂ MANG SỰ SỐNG ĐẾN CHO MỘT THẾ GIAN CHẾT MẮT, mang ánh sáng đến cho thế gian chìm trong bóng tối, mang lẽ thật đến cho một nơi đầy gian dối. Trong Đức Chúa Giê-su, Trời và người hiệp một để Ngài thành Thầy Tế Lễ Cả hay Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm cho chúng ta. Ngài đại diện Đức Chúa Trời với chúng ta và đại diện chúng ta với Đức Chúa Trời. Ngài mang thiên đàng xuống trần gian. Khi Ngài về trời, Đức Chúa Giê-su kéo nhân loại lên với Đức Chúa Trời.

Hãy dò lòng mình xem thử lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su cùng Đức Chúa Cha có ý nghĩa gì với cá nhân bạn khi bạn nghiên cứu bài học tuần này.

GIỜ ĐÃ ĐIỂM (Giăng 17:1-5).

Giờ của Đức Chúa Giê-su đã đến. “Giờ” đã định trước từ thuở ban đầu của thế gian. Với Ngài, giờ của sự chết của Ngài là giờ của vinh quang. Ngài sẽ làm vinh hiển Cha Ngài. Cha Ngài sẽ làm vinh hiển Ngài (Giăng 17:1).

Sự vinh hiển nào là sự vinh hiển được kéo lên Thập tự giá? Đức Chúa Giê-su làm gì qua Thập tự giá? Giăng 12:23, 24, 31, 32.

Bị xử tử bằng cách chết treo trên thập tự giá là một nhục hình. Giây phút tử hình của Đức Chúa Giê-su, Ngài sẽ bị tước bỏ mọi sĩ diện của con người và chịu nhục nhã bởi chính những kẻ Ngài đến đặng cứu. Nhưng Thập tự giá cũng là giờ phút vinh quang nhất của Ngài. Ngài sẽ cho thế gian và toàn vũ trụ thấy một vinh quang chưa từng có – vinh quang của một tình yêu chịu hiến thân mình.

Bí mật nào Đức Chúa Giê-su có đã làm Ngài vui vẻ nhận chịu một cái chết đầy đau đớn? Giăng 17:13; Hê-bơ-rơ 12:2.

Đức Chúa Giê-su nhìn thấu tương lai bởi đức tin. Ngài có thể nhìn thấy sự vinh quang của tương lai và Ngài đem sự vinh quang của tương lai vào hiện tại tối tăm. Ngài có thể vượt cao hơn sự ảm đạm của trần giới để đến cùng Cha Ngài (Giăng 17). Ngài mời chúng ta cùng “đến với Cha” qua Ngài (Giăng 14:6). Đọc Hê-bơ-rơ 4:16.

Những lời hứa trong Hê-bơ-rơ 4:16 có nghĩa gì? Vững lòng hay mạnh dạn đến gần ngôi ƠN PHƯỚC (ngôi Đức Chúa Trời) có nghĩa là gì? Hiện thời hay “trong thì giờ có cần dùng” chúng ta có thể dùng lời hứa trong câu Kinh Thánh này cách nào?

CÙNG CHUNG CHỦ QUYỀN (Giăng 17:6-10).

Đức Chúa Giê-su vui mừng vì Ngài đã hoàn tất công việc Đức Chúa Trời giao phó. Đó là công việc nào? Giăng 17:6, 8, 12.

Cha và Con cùng chung chủ quyền nào? Giăng 17:5-10.

Đức Chúa Giê-su và Cha Ngài không có tài sản riêng rẽ. Điều gì của Cha là của Con. Chúng ta là tài sản quý báu nhất của Họ!

Bằng cách nào chúng ta trở thành tài sản quý báu của Đức Chúa Trời? Giăng 3:16-18; 12:32; 14:6; 15:16.

Cả Cha và Con làm việc để chúng ta có sự cứu rỗi. Đức Chúa Cha kéo chúng ta đến cùng Đức Chúa Giê-su (Giăng 6:44), và Đức Chúa Giê-su cuốn chúng ta đến cùng Ngài qua Thập tự giá (Giăng 12:32). Bởi vậy chúng ta là thuộc về Ngài, vì Ngài đã chuộc chúng ta bằng một giá rất cao. Nhưng chúng ta có quyền chọn lựa mình có muốn nhận sự “kéo vào” của Đức Chúa Trời hay không.

Biết rằng chúng ta đã được chuộc bằng giá rất cao thay đổi tư tưởng chúng ta nghĩ về mình như thế nào? Biết rằng chúng ta được chuộc với giá rất cao có làm cho chúng ta thấy giá trị của mình không?

CHA ỒI XIN GIỮ HỌ (Giăng 17:11-19).

Điều ưu tư lớn lao nào Đức Chúa Giê-su có khi Ngài phải lìa xa các môn đồ mình? Giăng 17:11.

Chúng ta thường quên rằng mình sống trong một thế giới nơi mà các thế lực của ma quỷ luôn luôn làm việc. Chúng ta tự mình không làm sao chống chọi lại được với các bạo cường này. Tự chúng ta chống chọi với Sa-tan chẳng khác nào châu chấu đá voi. Vì lẽ có chúng ta cần trông cậy vào quyền năng của Đức Chúa Trời. Có tác dụng mạnh mẽ hơn hết thảy, là sự cầu nguyện. Sự cầu nguyện là cách chúng ta nắm chặt lấy quyền năng của Đức Chúa Trời, như cách Đức Chúa Giê-su đã làm.

“Đức Chúa Giê-su là một con người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời cho đến khi Người đẩy dẫy quyền lực thiên thượng. Ngài tiếp nhận nguồn sinh lực từ Đức Chúa Trời để rồi Ngài có thể chuyển nguồn sinh lực ấy sang cho thế gian.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 363. Chúng ta sẽ đẩy dẫy năng lực của một tình yêu đầy hy sinh qua nếp sống nguyện cầu của chúng ta. Thì gương mặt chúng ta cũng sẽ tràn ngời vinh quang của Đức Chúa Trời.

Có người nói rằng trong một trận chiến: “Ngợi khen Chúa, nhưng đừng quên chuyển thù địch cho tôi!” Bạn nghĩ câu nói này có dụng ý gì? Bạn có thể áp dụng tiêu chuẩn này trong đời sống riêng mình không? Hay là bạn có nên áp dụng tiêu chuẩn này hay không? Giải thích câu trả lời của mình.

Ở TRONG THẾ GIAN NHƯNG KHÔNG THUỘC VỀ THẾ GIAN (Giăng 17:13-19).

Tại sao thế gian lại ghét Đức Chúa Giê-su và những ai thuộc về Ngài? Giăng 17:14; 15:18, 19.

“Những người theo Đức Chúa Giê-su không hợp tác với thế gian vì họ không tham gia với tội lỗi của thế gian. Tín đồ của Đức Chúa Giê-su bày tỏ rõ ràng sự tương phản giữa họ với sự đồi trụy của thế gian. Thế gian đi theo đường lối của Sa-tan. Sa-tan là kẻ thù nguy hiểm nhất của Đức Chúa Giê-su và những kẻ theo Ngài.”—Phỏng trích *Life Application Study Bible*, tr. 1916.

Liệt kê và giải thích những điểm tương đồng của Đức Chúa Giê-su và những kẻ theo Ngài. Giăng 17:13, 16, 18, 19.

Trong lời cầu nguyện trong tư cách Thầy Tế Lễ Cả của Đức Chúa Giê-su, lòng Ngài “đẩy dẫy sự biết ơn đối với Cha vì Cha đã cho Ngài chịu khổ hình cho thế gian. . . . Suốt lời cầu nguyện, Ngài luôn nhắc lại rằng các môn đồ là những món quà mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài. . . . Ngập tràn lòng yêu thương và trông cậy, Ngài giao họ trong sự chăm gìn của Cha . . . để cho họ cùng Cha hiệp một, trong tâm thần và mục đích.”—Phỏng trích George Arthur Buttrick, Editor *The Interpreter's Bible* (Nashville, Tenn.: Abingdon Press, 1952), bộ III, tr. 742.

Tại sao Đức Chúa Giê-su, Con của Đức Chúa Trời phải dâng hiến chính Ngài? Điều này cho chúng ta thấy gì về sự quan hệ của việc chúng ta cũng phải dâng hiến mình cho Đức Chúa Trời?

ĐỂ CHO AI NẤY HIỆP LÀM MỘT (Giăng 17:20-26).

Đức Chúa Giê-su mong ước điều gì cho chúng ta là những kẻ nghe lời môn đồ Ngài? Giăng 17:21-23. Tại sao điều mong ước này của Chúa cần được toại nguyện?

Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con hiệp một cùng nhau. Họ không bao giờ làm việc riêng rẽ (Giăng 5:20-23). Họ cùng chung một lòng yêu thương những kẻ sa ngã. Họ thương yêu thế gian này nhiều đến nỗi Cha hy sinh Con mình, và Con hy sinh mạng sống mình (Giăng 3:16; Giăng 10:15). Cả hai Đấng không ai tự tìm vinh hiển cho riêng mình, nhưng mỗi Đấng mang vinh hiển lại cho nhau (Giăng 17:1). Biết Đấng này tức là biết Đấng kia (Giăng 14:7, 9). Mối tương quan này là mối tương quan Đức Chúa Giê-su muốn có với chúng ta, tín đồ của Hội Thánh Ngài.

Tình yêu thương là chất keo giữ chúng ta lại với nhau trong sự hiệp một Cơ Đốc (Giăng 17:26). Tình yêu, sự hiệp một và vinh hiển đều có liên hệ với nhau. Tình yêu thương giữ toàn vũ trụ với nhau. Sự ích kỷ phân chia vũ trụ thành trăm ngàn miếng. Chúng ta tìm được định nghĩa của Cơ Đốc về tình yêu thương ở trong I Cô-rinh-tô 13:4-7. Trong tuần này, chúng ta hãy đọc và suy nghĩ cho kỹ về định nghĩa này.

Bạn đối phó thế nào với những tín hữu tìm cách gây rối loạn vì họ bất đồng ý kiến hay tức tối vì một điều nào đó đang xảy ra trong hội thánh? Cũng cùng thế ấy, có thể nào sự hiệp một trong hội thánh làm yếu đuối một tôn chỉ của Kinh Thánh hay không? Chẳng hạn, nếu có một nhóm tín hữu dạy rằng việc tôn trọng hay giữ Ngày Sa-bát là không quan hệ. Cứ tiếp tục giữ tinh thần hiệp một với họ cho hội thánh có hòa khí có làm yếu đi tôn chỉ của Ngày Sa-bát hay không? Xin giải thích câu trả lời của bạn.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Nghiên cứu thêm về chủ đề của tình yêu thương và sự hiệp một như cách qua lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 17 bằng đọc Thi thiên 133; Ê-phê-sô 4:1-16; I Giăng 3:1, 11-24; Giăng 4:7-21. Cũng đọc *The Desire of Ages*, tr. 680.

Lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 17 “là một bài học về công việc Ngài sẽ làm vì chúng ta nơi đền thánh trên trời. . . . Đức Chúa Giê-su cho các môn đồ Ngài thí dụ này về công việc của Ngài nơi đền thánh trên trời. Ngài làm công việc ấy vì bất cứ ai khi họ đến với Ngài trong sự nhu mì và khiêm nhường, những ai đã trút bỏ hết sự ích kỷ, và đến với Ngài vì tin rằng Ngài có quyền năng để cứu họ.”—Phỏng trích Ellen G. White Comments, *SDA Bible Commentary*, bộ 5, tr. 1145.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Khi chúng ta đọc lời cầu nguyện của Chúa trong Giăng 17, chúng ta lạ lùng vì thấy Ngài có thể nói chuyện với Cha Ngài một cách dễ dàng. Chúng ta học được bài học nào từ bài cầu nguyện gương mẫu này?
2. Khi Đức Chúa Giê-su cầu nguyện những lời này, cuộc đời Ngài đang đi vào một ngã quanh rất quan trọng. Liệt kê và bàn về những khúc quanh quan trọng của bạn, của hội thánh khi mà sự cầu nguyện cần yếu hơn bao giờ hết.
3. Hội thánh ngày nay sẽ thay đổi thế nào nếu chúng ta cũng cầu nguyện lời cầu nguyện của Chúa?

TÓM LƯỢC: Ngay trước giờ Ngài lìa đời, Đức Chúa Giê-su đã giao phó hết tất cả các môn đồ Ngài và hết cả các tín đồ của tương lai cho Cha Ngài qua lời cầu nguyện. Mỗi giây kết chặt của tình yêu của Đức Chúa Trời là quyền năng chúng ta cần có hầu hướng dẫn thế gian về cùng Đức Chúa Giê-su. Cầu nguyện mỗi ngày để chúng ta tiếp nhận tình yêu thương của Đức Chúa Trời.

NHỮNG LỜI CẦU NGUYỆN CHO HỘI THÁNH: PHAO-LÔ

CÂU GỐC: “Ngài [Đức Chúa Trời] làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Giê-su Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhơn từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Giê-su Christ” (Ê-phê-sô 2:6-7).

CHIỀU SA-BÁT

LA MÃ, NĂM 62 S.C., BAO CHÚA NÊ-RÔ ĐANG TẠI VỊ. Hoàng cung đầy dẫy những điều hung ác xấu xa. Cả xứ sống trong sự hãi hùng vì những trò tra tấn và tàn sát. Không xa hoàng cung là bao, là căn nhà của một tù nhân đang bị quản thúc, chân ông bị xiềng vào với một lính canh của nhà vua. Ông vẫn được có người đến thăm viếng, họ là bạn hữu, là tín đồ. Họ đến để nghe lời dạy dỗ, lời chỉ dạy của ông, và để mang những lá thư ông viết đi khắp các quốc gia khác. Tù nhân ấy là sứ đồ Phao-lô yêu dấu của chúng ta.

Nếu chúng ta có dịp được đến thăm Phao-lô trong những ngày ấy, chúng ta sẽ gặp một người không một chút ưu tư về tương lai của mình. Mà ông lại bận rộn viết những lá thư gửi cho các Cơ Đốc nhân khác để chia sẻ với họ về sự sống và sự vui mừng trong Đức Chúa Giê-su. Chúng ta học được gì về những kinh nghiệm này của Phao-lô? Những lời cầu nguyện của Sứ đồ cho hội thánh tại Ê-phê-sô trong thư gửi cho người Ê-phê-sô 1:15-23 và 3:14-20 sẽ giải thích cho chúng ta.

HỘI THÁNH THẬT VÀ LÝ TƯỞNG (Ê-phê-sô 1:1-14).

Hội thánh Ê-phê-sô cũng có những khó khăn. Trong những thư mà Phao-lô gửi cho Ti-mô-thê chúng ta thấy ông nhắc đến những vấn đề của hội thánh như giáo sư giả, bội đạo, tín đồ không tăng tiến, tín đồ nhiều chuyện hay thóc mách (I Ti-mô-thê 1:6-7, 20; I Ti-mô-thê 5:13). Những điều này là một phần của hội thánh *thật*. Nhưng trong thư gửi cho người Ê-phê-sô, Phao-lô cho chúng ta thấy thế nào là hội thánh *lý tưởng*, và chúng ta sẽ phải ngạc nhiên về những điều ông nói.

Điều gì đang xảy ra cho Phao-lô khi ông viết sách Ê-phê-sô? Công vụ 28:16, 30, 31; Ê-phê-sô 3:1; 6:19, 20.

Ông Phao-lô đã bị bắt và ở tù hai năm. Ông kêu nài cùng Sê-sa và được đưa về Rô-ma để ở tù tại gia. Hơn hai năm trời, ông sống trong nhà và bị xiềng vào một người lính La Mã. Trong những năm cuối đời, là một nhà truyền đạo già nua, ông Phao-lô phải lãnh chịu nhiều khó khăn (Phi-lê-môn 9, 10). Ông bị đem ra xử trước mặt bạo chúa Nê-rô và được tha, nhưng về sau ông lại bị bắt một lần nữa. Ông bị bỏ và ngục tối, và rồi bị tử hình.

Cho biết tâm trạng của Phao-lô khi ông viết lá thư gửi cho người Ê-phê-sô? Cho biết những ơn phước mà ông nhắc đến. Ê-phê-sô 1:3-10.

Phao-lô chọn sự chú tâm vào những điều thiên thượng và vào Đức Chúa Giê-su. Người không ưu tư về tương lai của mình. Ông vui hưởng những ơn phước mà ông gọi là sự giàu có mà Đức Chúa Trời đã ban dư dật cho những kẻ tin Ngài.

Cuộc đời của Phao-lô dạy cho chúng ta bài học quan trọng: bất cứ đâu ta ở nơi nào, Đức Chúa Trời cũng ban phước cho chúng ta vô hạn. Bạn áp dụng bài học ấy trong đời mình như thế nào?

MỘT VIỆN TƯỢNG CHO HỘI THÁNH (Ê-phê-sô 1:15-23).

Sự hiểu biết của Phao lô về hội thánh rất quan trọng. Chúng ta cần có sự trợ giúp đặc biệt để hiểu được ý tưởng của ông về hội thánh. Ông đã cầu nguyện Chúa làm gì cho chúng ta để chúng ta hiểu được? Ê-phê-sô 1:17, 18.

Hãy xem ba điều mà Phao-lô cầu nguyện cho chúng ta hiểu được (Ê-phê-sô 1:17, 18):

1. *Sự trông cậy (hay niềm hy vọng) mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi anh em.* Đọc Cô-lô-se 1:27 sẽ giúp chúng ta hiểu ý của Phao-lô hơn. “Niềm hy vọng vinh quang” là “Đấng Christ ở trong anh em.” Có Đức Chúa Giê-su trong đời sống chúng ta là ‘thử nếm’ sự vinh hiển của tương lai.

2. *Sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ.* Ông Phao-lô nói về hai cơ nghiệp nơi người Ê-phê-sô, là cơ nghiệp của chúng ta và của Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 1:14). Gia tài mà chúng ta thừa hưởng là tất cả những ân phước Phao-lô liệt kê trong Ê-phê-sô 1:3-14. Chúng ta là tài sản của Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 1:14) và là sản nghiệp (gia tài) mà Đức Chúa Giê-su thừa hưởng (Ê-phê-sô 1:18).

3. *Quyền vô hạn của Ngài đối với chúng ta (là kẻ) có lòng tin.* “Sự biến hóa từ một tội nhân thành thánh nhân là do nơi quyền năng vô hạn của Đức Chúa Trời. Tâm lý học, sự giáo dục, hay làm việc lành không thực hiện sự biến hóa mâu nhiệm này được. Sự thay đổi diệu kỳ này chỉ có thể thành tựu do nơi ân điển và quyền phép của Đức Chúa Trời.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 6, tr. 1004:19, “Power.”

Chúng ta giải thích thế nào về sự khác biệt của những lời hứa lớn lao ban cho hội thánh và trạng huống thật sự của hội thánh ngày nay? Chúng ta đã biết sự sai lầm nằm ở đâu, chúng ta phải làm gì để giải quyết tình trạng này?

QUYỀN NĂNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Ê-phê-sô 1:19-23).

Sự sống lại của Đức Chúa Giê-su chứng minh rằng không một con người nào trên thế gian có thể ngăn chặn được công việc của Đức Chúa Trời. Trong thế giới đầy hỗn loạn, đáng sợ này, chúng ta có thể bình tâm biết rằng Đức Chúa Trời của chúng ta đang nắm vững mọi sự.

Đức Chúa Trời đã nâng Đức Chúa Giê-su cao đến đâu? Ê-phê-sô 1:20-22?

Phao-lô đang chịu khổ khổ vì sự tàn ác của người Rô-ma. Nhưng Đức Chúa Giê-su cao hơn cả đế quốc La Mã. Tên của bạo chúa Nê-rô làm bao nhiêu đạo binh khiếp sợ chẳng đáng gì so với Danh Chúa Giê-su.

Việc Đức Chúa Giê-su được tôn vinh quan hệ thế nào cho hội thánh? Ê-phê-sô 1:21-23.

Đức Chúa Trời ban hội thánh cho Đức Chúa Giê-su để Ngài làm đầu hội thánh. Khi Đức Chúa Giê-su được tôn vinh, hội thánh cũng được tôn vinh. Khi Đức Chúa Giê-su ngự trên ngôi thiên đàng, thân thể Ngài là hội thánh cũng được ngự trên thiên đàng với Ngài. Phao-lô nói thêm rằng hội thánh là sự “đầy đủ” của Đức Chúa Giê-su (Ê-phê-sô 1:23). Tháo nào nhờ nơi Thánh Kinh và Đức Thánh Linh mà chúng ta thấu đạt được sự vinh hiển của hội thánh (Ê-phê-sô 1:17-19)!

Bạn dùng những lời hứa nhiệm mầu này cách nào để giúp những ai còn đang vấp vùong chống đối lại tội lỗi hay những đam mê nghiện ngập?

QUYỀN NĂNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG CHÚNG TA (Ê-phê-sô 2:1-10).

So sánh quyền năng của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su với quyền năng của Đức Chúa Trời trong bản thân bạn? Ê-phê-sô 2:1-6.

Phao-lô nói gì về ân điển của Đức Chúa Trời trong người Ê-phê-sô 1:4-9?

Khi ai cho bạn một món quà, bạn không hỏi lại họ là bạn phải trả lại họ bao nhiêu tiền cho món quà ấy. Nhưng có nhiều Cơ Đốc nhân tin rằng họ phải nợ Chúa và phải làm để trả nợ món quà ấy. Phao-lô nói về “sự giàu có vô hạn” của ân điển Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 2:7). Không điều gì chúng ta làm nổi để đáp đền món quà này của Đức Chúa Trời. Chúng ta chỉ có thể chấp nhận món quà ấy với một thái độ biết ơn, tận hưởng món quà ấy đến cùng, và chia sẻ món quà ân điển ấy với người khác bằng cách làm chứng qua công việc và hành động phụng sự của mình.

Bạn giải thích “ân điển” là gì như thế nào với người khác? Bạn cho thí dụ nào để tỏ cho người ta thấy rằng sự cứu rỗi bằng việc làm là vô ích, và sự cứu rỗi phải là một món quà cho không, không đòi hỏi, và không ai mua hay nhờ việc làm của mình mà có được cả.

ĐƯỢC ĐẦY DẪY BỞI SỰ ĐẦY ĐỦ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (Ê-phê-sô 3:14-21)

Phao-lô tiếp tục cầu nguyện để người Ê-phê-sô sẽ nhận được quyền năng qua Đức Thánh Linh của Đức Chúa Giê-su. Tại sao sứ đồ Phao-lô lại muốn người Ê-phê-sô có được quyền năng này? Ê-phê-sô 2:17-19.

Quyền năng của Chúa tiếp tục làm việc trong cuộc sống chúng ta mỗi giờ mỗi giây. Phao-lô muốn Đức Thánh Linh ảnh hưởng cả tư tưởng của chúng ta để nhờ đó mà chúng ta được mạnh dạn bởi quyền năng.

Chúng ta phải có rễ mọc thật sâu và một căn bản vững chắc dựa trên tình yêu thương (Ê-phê-sô 3:17) để nhận lãnh quyền năng này. Sau nữa, chúng ta phải cùng trải qua quyền năng này với các thánh. Chúng ta không thể nào nhận lãnh quyền năng này bởi sức riêng ta. Quyền năng này được ban cho hội thánh vì hội thánh là thân thể Ngài.

Một khi chúng ta đã có được quyền năng của Đức Thánh Linh, chúng ta sẽ biết thế nào là tình yêu sâu rộng cao xa của Đức Chúa Giê-su. “Đến nỗi đã ban con một của Ngài” là bề rộng của tình yêu Ngài. “Hầu cho hễ ai [bất cứ tội nhân thấp hèn nhất] tin Con ấy” là chiều sâu của tình yêu thương Ngài. “Mà được sự sống đời đời” là bề cao của tình yêu Ngài (Giăng 3:16).

Sự cầu nguyện giúp gì để làm cho những lời hứa này trở thành sự thật trong cuộc sống chúng ta?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc phần cuối của lời cầu nguyện của Phao-lô trong Ê-phê-sô 3:20, 21.

Lời cầu nguyện của sứ đồ Phao-lô cho hội thánh thật tuyệt vời. Bạn có để ý những điều Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhận lãnh vào nội tâm mình: Quyền năng Ngài, Đức Thánh Linh Ngài, Đức Chúa Giê-su, chiều cao, chiều sâu, chiều rộng và hơi thở của tình yêu của Đức Chúa Giê-su, và sự đầy đủ của Đức Chúa Trời.

Lời chấm dứt của bài cầu nguyện của Phao-lô cũng thật tuyệt vời. Sau khi nài xin những điều vô giới hạn như vậy, ông nói rằng quyền năng của Chúa có thể làm được mọi sự, và không gì có thể hạn chế quyền năng Ngài làm việc cho chúng ta được. Đây là viễn tượng của Phao-lô về “sự vinh hiển trong hội thánh và trong Đức Chúa Giê-su Cứu Thế” đời đời và vô cùng (Ê-phê-sô 3:21)!

Sau khi Phao-lô nói về sự vinh quang của hội thánh lý tưởng (Ê-phê-sô đoạn 1, 2, 3), ông nói về hội thánh thường như thế nào. Đọc Ê-phê-sô đoạn 4, 5, và 6 để học biết thế nào là một hội thánh lý tưởng sẽ giúp chúng ta sửa đổi hội thánh của chúng ta được thêm tấn tới.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cuối lời cầu nguyện của Phao-lô (trong đoạn 1, 2, và 3) là một kết cuộc tốt cho hội thánh Ê-phê-sô như cách nào?
2. Nếu bạn có được sứ đồ Phao-lô làm người đồng cầu nguyện với bạn thì lời cầu nguyện của ông cho người Ê-phê-sô có ảnh hưởng thế nào trong cách cầu nguyện của cuộc sống bạn?
3. Trong các thư viết cho các hội thánh, ông Phao-lô thường kèm những lời cầu nguyện. Bạn có thể kèm theo lời cầu nguyện trong những thư hoặc những lần bạn thăm viếng người khác cách nào?

TÓM LƯỢC: Những lời cầu nguyện của Phao-lô dạy cho chúng ta rằng hội thánh là thân thể của Đức Chúa Giê-su, là một phần của Ngài. Được làm một phần của thân thể Ngài là một ân huệ và vinh dự tối cao mà một con người có thể nhận được.

LỜI CẦU NGUYỆN CHÚC TÔN: KHẢI HUYỀN

CÂU GỐC: “Chiên Con đã chịu giết đáng được quyền phép, giàu có, khôn ngoan, năng lực, tôn quý, vinh hiển và ngợi khen” (Khải huyền 5:12).

CHIỀU SA-BÁT

TRONG SỰ HIỆN THẤY CỦA SỨ ĐỒ GIẢNG TRÊN ĐẢO BÁT-MÔ, chúng ta thấy sự thờ phượng trên thiên đàng như thế nào? Trọng tâm của sự thờ lạy thiên thượng là một vì Vua đầy vinh hiển (Đức Chúa Trời) đang ngồi trên ngai với Chiên Con (Đức Chúa Giê-su) đứng trước Ngài. Hàng muôn ngàn kẻ hát tôn vinh Ngài phủ phục quanh Ngài. Một tiếng kêu lớn thường phát ra từ trên ngai. Và một nhóm những sinh vật bao quanh ngai. Rồi một ban hát gồm 24 trưởng lão bao quanh những con sinh vật. Và xa hơn ngai trời là những đoàn thiên sứ ca hát vang lừng. Và rồi có một nhóm khác đi về hưởng ngai Chúa – một nhóm hàng ngàn, hàng ngàn mà không ai đếm được từ mọi dân tộc, mọi nước, mọi chi phái, mọi ngôn ngữ (Khải huyền 7:9). Và rồi chúng ta thấy mọi sinh vật trên trời và dưới đất và trong nước dưới đất cùng hiệp lại tôn vinh Đức Chúa Trời và Chiên Con. Cả mọi quyền uy trên trần giới đều phải cúi đầu mà thờ lạy Đức Chúa Trời (Phi-líp 2:10, 11).

Bài ca mà các nhóm nầy tụng ngợi Chúa chứng tỏ nhiều lý do để tôn vinh Đấng Tạo Hóa. Tuần nầy chúng ta sẽ học về những lý do nầy và cũng sẽ học làm thế nào để những lời cầu nguyện của chúng ta trở thành những bài ca tôn vinh.

NGÀI SỐNG! (Khải huyền 4:1-8).

Bốn sinh vật bao quanh ngôi ngời khen Đức Chúa Trời không ngôi như thế nào? Khải huyền 4:8.

Các sinh vật này là những thiên sứ canh giữ ngôi trời (Ê-xê-chi-ên 1:5; Ê-xê-chi-ên 10:1). Họ hát chữ “thánh thay” ba lần tượng trưng cho Ba Ngôi Đức Chúa Trời, mà sứ đồ Giăng đã giới thiệu đến trong Khải huyền 1:4, 5. Là Đức Chúa Trời, “Đấng hiện có, đã có, và còn đến”. Đấng thứ hai là Đức Thánh Linh, và Đấng thứ ba là Đức Chúa Giê-su Cứu Thế. Sự thánh khiết có nghĩa là cao cả nhất, sáng láng nhất, trong sạch, và nhân lành. Sự thánh khiết của Đức Chúa Trời đã tách rời Ngài khỏi tội lỗi. Nhưng sự thánh khiết của Ngài cũng mang Ngài gần với những tội nhân biết ăn năn qua Đức Chúa Giê-su là Đấng đã sống giữa vòng kẻ có tội.

Phần lớn các tác giả Cơ Đốc giáo thuở ban đầu đều nói rằng Giăng viết sách Khải huyền trong thời hoàng đế La Mã Domitian. Dưới thời Domitian, các tín đồ Cơ Đốc gặp nhiều khổ nạn bởi vì họ từ chối không thờ các thần khác.

Bốn sinh vật hát lời ca ngợi liên tu không ngừng cả ngày lẫn đêm. Điều này dạy gì cho chúng ta về sự tôn kính ta có cho Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta cứ tôn ngợi Chúa luôn luôn thì đời sống thuộc linh của chúng ta được có lợi gì?

NGÀI DỰNG NÊN MUÔN VẬT (Khải huyền 4:9-11).

Tại sao 24 trưởng lão thả vương miện của họ trước ngài? Khải huyền 4:10.

Trong thời Giăng, một vì vua chứng tỏ sự qui hàng của mình sẽ quăng vương viện của mình dưới chân kẻ chiến thắng. Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng Cứu Chuộc và là Chúa, và Ngài đã chiến thắng chúng ta bởi nơi ân điển của Ngài. Chúng ta thả vương miện mình dưới chân Ngài vì chúng ta hoàn toàn qui phục Ngài.

24 vị trưởng lão hòa thêm vào sự tôn ngợi Chúa với bốn sinh vật cách nào? Khải huyền 4:11.

Dân sự Đức Chúa Trời nhận biết tình yêu thương của Đức Chúa Cha qua thiên nhiên. Nhưng có những người muốn tôn trọng mình hơn cả Chúa. Nhưng khi họ không còn Chúa là trọng tâm của cuộc sống họ, cuộc sống họ trở nên vô nghĩa. Và cuộc đời họ trở thành một “sự tình cờ”, là thành chuỗi dài nối tiếp nhau của những điều “hên xui may rủi” vô ý nghĩa.

Là con cái Chúa và biết Cha của mình, chúng ta sung sướng vì biết mình không phải là những “đứa con” mồ côi. Cha Thiên Thượng của chúng ta đã tạo nên chúng ta bằng tình yêu Ngài và theo ảnh tượng Ngài để chúng ta có một mối tương giao đời đời với Ngài.

Nếu bạn biết có người không tin có Thượng Đế, bảo họ giải thích cho bạn nghe chủ đích của cuộc sống họ trên đất là gì. Bằng cách nào bạn chỉ cho họ thấy được sự trống trải và vô nghĩa của điều họ không tin so với niềm hy vọng diệu kỳ của niềm tin của bạn?

NGÀI ĐÃ BỊ GIẾT (Khải huyền 5:1-12).

Trong tấn tuồng kế tiếp ghi lại trong Khải huyền đoạn 5, khi vị thiên sứ hỏi ai là kẻ có thể mở được quyển sách thì có một nhân vật mới bước vào phòng có ngai vua. Một trong các trưởng lão nói về Đấng này như thế nào? Khi Giăng nhìn thì ông thấy gì? Khải huyền 5:5, 6.

Sư Tử và Chiên Con cùng là biểu tượng của Đức Chúa Giê-su. Sư Tử chiến thắng bởi quyền lực hùng cường của Ngài. Các vũ khí tối tân nhất trên thế giới ngày nay không phải là quyền lực dững mãnh nhất của vũ trụ. Quyền lực mạnh mẽ nhất trong vũ trụ là tình yêu quên mình của Chiên Con đã bỏ thân mình vì những kẻ thọ tạo sa ngã.

Đọc bài ca mới của các sinh vật và của các trưởng lão. Chiên Con đã hy sinh sự tôn quý mình để cứu người cách nào? Khải huyền 5:9, 10.

Đức Chúa Giê-su đã bỏ tất cả, quyền uy, sự giàu có, năng lực, sự tôn quý, sự cao trọng của ngai Chúa trên thiên đàng khi Ngài bước trên quãng đường thấp hèn của máng cỏ Bết-lê-hem đến Đồi Sọ đau thương. Ngài mang lấy sự yếu đuối, thấp hèn, nghèo khổ, bị chế nhạo, và bị hành hạ. Nhưng Ngài không bao giờ mất đi sự vinh hiển—sự vinh hiển của một tình yêu quên mình.

Tại sao việc Đức Chúa Giê-su chết thay cho chúng ta lại là căn bản của sự thờ phượng của chúng ta, là chủ đích cho những lời tôn ngợi và cầu nguyện của chúng ta? Điều gì có thể đến với nhân loại nếu Đức Chúa Giê-su không chết? Liệu chúng ta có ngai đây nếu Ngài đã không cứu chuộc chúng ta?

NGÀI XÉT ĐOÁN VÀ HỦY PHÁ (Khải huyền 11:15-19).

Lời rao truyền nào được rao ra tại thiên đàng trong giây phút nghiêm trọng nhất của lịch sử thế gian? Khải huyền 11:15. Tại sao 24 vị trưởng lão vui mừng? Khải huyền 11:16, 17.

Phần đầu của Khải huyền 11:17 và phần đầu của Khải huyền 11:18 cho thấy sự thay đổi quyền cai trị từ nước của Sa-tan sang nước của Đức Chúa Trời như thế nào? Đọc Thi thiên 2:1.

Cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời bùng đổ tràn và chấm dứt mọi quốc gia. Sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời là một điểm thiết yếu của tình yêu Ngài. Tội lỗi gây ra sự thống khổ. Bởi vậy một Đức Chúa Trời nhân từ phải ghét tội lỗi. Những ai chọn tội lỗi sẽ cảm thấy sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời nổi cùng tội lỗi.

Trong ngày đoán xét, điều cần yếu nào phải có theo Khải huyền 11:18?

Cần phải có một chung cuộc, một sự đoán xét cuối cùng để bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời (Khải huyền 15:2-4; 16:5-7) để chấm dứt cuộc đấu tranh vĩ đại. Kẻ làm ác cũng như người làm lành, không ai lãnh được phần thưởng hay bị đoán phạt trong đời này. Bởi vậy Đức Chúa Trời phải có sự đoán xét cuối cùng. Mọi tội lỗi đã đổ trên Người của Đức Chúa Giê-su khi Ngài bị tử hình trên Thập tự giá! Không một ai cần phải gánh lấy sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi. Tội nặng nhất với Đức Chúa Trời là chối bỏ món quà tha tội của Ngài.

Cho biết bằng cách nào tư tưởng rằng sẽ còn một sự phán xét cuối cùng làm vững mạnh đức tin của bạn? Bạn nghĩ gì về Đức Chúa Trời nếu sẽ không có một sự phán xét cuối cùng?

NGÀY ĐÁM CƯỚI CỦA CHIÊN CON ĐÃ ĐẾN (Khải huyền 19:1-8).

Một nhóm nào khác đến trước ngài? Lời kêu “Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta” của họ có nghĩa gì? Khải huyền 7:9, 10.

Lý do nào nữa làm cho đám người này vui mừng?

Một nỗi vui mừng tương bưng khi kẻ dâm phụ Ba-by-lôn (đọc Khải huyền 17:1-6) bị hủy diệt, bởi vì nó là kẻ thù của vợ hứa gã của Chiên Con. Nếu dân sự của Chúa cứ còn là một phần của Ba-by-lôn thì đám cưới của Chiên Con không xảy ra được. Bởi lẽ đó dân sự của Chúa cần được kêu ra khỏi Ba-by-lôn (Khải huyền 18:4).

Làm sao để áo cưới được phiếu trắng? Khải huyền 7:14. Áo cưới này đến từ đâu? Ê-sai 61:10.

Khải huyền 7:14 là một bức hình cho chúng ta thấy cách chúng ta được cứu bởi đức tin (xin cũng đọc Ê-sai 1:18; Rô-ma 3:21-26).

Đâu ngày cưới chưa đến, tại sao chúng ta vẫn có thể vui mừng cho ngày vui ấy lúc này? Đâu là sự tự tin mà chúng ta biết được rằng chúng ta sẽ dự phần trong đám cưới của Chiên Con?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Những câu sau đây dạy gì cho chúng ta về sự tôn vinh? Những câu Kinh Thánh này giúp chúng ta thế nào để chúng ta phát triển một đời sống nguyện cầu tấn tới hơn? Thi thiên 34:1; Thi thiên 113:3; Ê-phê-sô 5:19, 20.

Đọc những lời chúc tôn của những kẻ được chuộc khi Đức Chúa Giê-su mang họ vào nước Ngài trong *The Great Controversy*, tr. 645-652. Hãy để ý bao nhiêu lần những lời chúc tôn của Khải huyền được lặp lại. Cũng hãy đọc đoạn nói rằng Sa-tan phải cúi đầu và thú nhận rằng bản án dành cho nó là công bằng trong *The Great Controversy*, tr. 669-672.

“Chúc tôn Chúa trong sự thành thật và hết sức của tấm lòng là một bổn phận không khác nào sự cầu nguyện.”—Phỏng trích *Christ’s Object Lessons*, tr. 299.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Liệt kê và thảo luận những cách chúng ta có thể tôn vinh và cảm tạ Đức Chúa Trời trong nếp sống hằng ngày của mình.
2. Những lời cầu nguyện chúng ta học trong tuần này là những bài thánh ca tôn vinh. Còn những cách nào khác mà chúng ta có thể dùng để dùng lời và nhạc đặng phát triển đời sống nguyện cầu của chúng ta?

TÓM LƯỢC: Sách Khải huyền cho thấy tại sao tất cả tạo vật sẽ ca ngợi Đức Chúa Trời và Chiên Con (Đức Chúa Giê-su): Vì Ngài hằng sống. Ngài là Đấng Tạo Hóa dựng nên chúng ta. Ngài đã cứu chúng ta khỏi tội bằng dòng huyết của Ngài. Ngài sẽ trở lại và đón chúng ta như chàng rể đến đón nàng dâu mới. Trước khi chúng ta hợp cùng các ca đoàn thiên thượng để tôn vinh Chúa, chúng ta hãy tôn vinh Ngài trên đất. Để rồi những bài tụng ngợi Chúa của sách Khải huyền sẽ trở thành những lời cầu nguyện đời đời của chúng ta, những lời cầu nguyện sẽ được nhậm lời bằng sự hiện diện mãi mãi của Đức Chúa Giê-su.

